



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: /ĐA-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

**ĐỀ ÁN**  
**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**  
**CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND tỉnh Thái Nguyên xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025 như sau:

**Phần I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**  
**SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
3. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
4. Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15.

6. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

7. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

8. Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

## II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN

### 1. Sắp xếp ĐVHC cấp xã nhằm cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, định hướng tổ chức ĐVHC

a) Thể chế hoá đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Đảng đã nêu tại Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII và các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư<sup>1</sup> về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phân quyền, phân cấp triệt để giữa cơ quan nhà nước ở Trung ương với địa phương; giữa chính quyền địa phương cấp tỉnh cho chính quyền địa phương cấp cơ sở theo nguyên tắc “*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*” để phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền địa phương các cấp, nhằm khơi thông mọi nguồn lực để địa phương phát triển, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

c) Đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp phù hợp với địa bàn đô thị, nông thôn; khắc phục triệt để sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương; bỏ cấp trung gian, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt

<sup>1</sup> Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; chính quyền gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân được tốt hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

## **2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã phù hợp với bối cảnh và xu hướng phát triển của cả nước nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng**

Thái Nguyên là tỉnh miền núi thuộc vùng Trung du và Miền núi phía Bắc, tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội và là tỉnh nằm trong Vùng Thủ đô; giữ vai trò cửa ngõ kết nối vùng với Đồng bằng sông Hồng; là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế của khu vực, có vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh. Thái Nguyên có hệ thống giao thông thuận lợi, là trung tâm đào tạo lớn, có bệnh viện tuyến Trung ương và nhiều khu công nghiệp về điện, điện tử, cơ khí, luyện kim. Theo Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị, về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và Miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Thái Nguyên đang hướng tới mục tiêu trở thành một trong những trung tâm sản xuất điện, điện tử, cơ khí chế tạo trình độ cao; trung tâm giáo dục, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao; trung tâm y tế, chăm sóc sức khỏe; trung tâm du lịch; xây dựng thành phố Thái Nguyên trở thành một trong những cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng trong phát triển kinh tế của vùng Trung du và Miền núi phía Bắc.

Tỉnh Thái Nguyên có diện tích tự nhiên 3.521,96 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 1.434.171 người; có 09 ĐVHC cấp huyện trực thuộc, bao gồm 06 huyện và 03 thành phố; 172 ĐVHC cấp xã, gồm 121 xã, 41 phường và 10 thị trấn. Là tỉnh có vị trí thuận lợi về giao thông: từ trung tâm thành phố Thái Nguyên đi sân bay quốc tế Nội Bài khoảng 50 km; cách biên giới Trung Quốc (theo hướng Lào Cai khoảng 215 km, Lạng Sơn khoảng 170 km, Cao Bằng khoảng 200 km); cách trung tâm thành phố Hà Nội khoảng 75 km; cách cảng Hải Phòng khoảng 200 km và Quảng Ninh khoảng 180 km. Thái Nguyên là điểm giao cắt của các tuyến Quốc lộ như: Quốc lộ 3 nối Hà Nội - Bắc Kạn - Cửa khẩu Việt - Trung; kết nối với cao tốc Hà Nội - Lào Cai; Quốc lộ 1B nối Lạng Sơn - Cửa khẩu Việt - Trung; Quốc lộ 37 nối Quảng Ninh - Bắc Giang - Thái Nguyên - Tuyên Quang - Phú Thọ - Sơn La; cùng với đó là hệ thống giao thông đường sắt và đường thủy, tạo thành hệ thống giao thông phát triển đồng bộ, hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi giao lưu, phát triển kinh tế - xã hội và hợp tác đầu tư.

Trong bối cảnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế sâu rộng cần thiết phải mở rộng và đảm bảo tính thống nhất về không gian địa lý, sự liên thông các nguồn lực, bố trí và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực phát triển của tỉnh. Việc xây dựng nền quản trị quốc gia, quản

trị địa phương hiện đại, hiệu lực, hiệu quả với sự tham gia của nhiều chủ thể dựa trên nền tảng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã và đang làm thay đổi vai trò quản lý của các cấp chính quyền địa phương. Hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngày càng phát triển, tạo khả năng kết nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, cộng đồng doanh nghiệp, khoảng cách không gian giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp ngày càng thu hẹp địa lý và ranh giới địa giới giữa các ĐVHC. Vì vậy, tổ chức hợp lý, hướng đến ổn định lâu dài của ĐVHC cấp xã có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, phát huy được những tiềm năng, lợi thế của mỗi địa phương và của cả tỉnh nói chung.

Việc đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số thì nhiều hoạt động hành chính truyền thống đã được số hoá và triển khai thực hiện trên môi trường mạng. Chuyển đổi quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến giúp giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào ranh giới địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên. Đồng thời, việc tái cấu trúc quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính giúp đơn giản hóa trình tự, thủ tục thực hiện công việc của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tăng năng suất và hiệu quả công việc. Nhiều công việc quản lý trung gian được thay thế bằng hệ thống phần mềm điện tử, giúp tổ chức vận hành hiệu quả hơn mà không cần nhiều tổ chức hành chính và biên chế.

### **3. Sắp xếp ĐVHC cấp xã xuất phát từ thực tiễn cần tổ chức lại ĐVHC nhằm phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội**

Việc chia nhỏ ĐVHC cấp xã đã phát sinh những bất cập, làm phân tán các nguồn lực, không gian phát triển hạn chế, khó khăn trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn về phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù là ĐVHC có quy mô nhỏ nhưng vẫn phải bố trí tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, viên chức. Ngân sách nhà nước phải chi cho hoạt động của bộ máy, xây dựng trụ sở, mua sắm mới trang thiết bị... gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước...

Sáp nhập ĐVHC cấp xã để có quy mô hợp lý, đảm bảo việc tổ chức và triển khai các chương trình, chính sách hiệu quả; giảm bớt sự phân tán nguồn lực, thực hiện công tác quản lý nhà nước hiệu quả hơn. ĐVHC cấp xã đủ quy mô sẽ giúp triển khai các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, giáo dục, y tế và các lĩnh vực khác hiệu quả hơn, đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương. Các xã sau khi sắp xếp lại sẽ có điều kiện phát triển mạnh mẽ hơn do tối ưu hóa được nguồn lực, phát triển đồng bộ các lĩnh vực và tạo điều kiện thuận lợi cho

các doanh nghiệp, người dân giải quyết thủ tục hành chính. ĐVHC cấp xã có quy mô hợp lý sẽ dễ dàng hơn trong việc tổ chức và cung cấp dịch vụ công cộng như y tế, giáo dục, an ninh, trật tự, văn hóa, xã hội để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã là một bước đi quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, xây dựng và củng cố chính quyền địa phương cấp cơ sở vững mạnh, gần dân, sát dân, thiết thực nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Từ thực tiễn tổ chức ĐVHC các cấp thời gian qua và kết quả tích cực của công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã các giai đoạn 2019 - 2021 và 2023 - 2025, Bộ Chính trị và Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, trong đó yêu cầu: *“nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Việc nghiên cứu phải tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị, sát đúng với tình hình thực tiễn; khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, tổ chức trung gian công kênh; bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới”; “Xây dựng đề án sáp nhập một số ĐVHC cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập ĐVHC cấp xã: Cần xác định rõ các mô hình chính quyền địa phương cấp xã đối với khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, đồng bằng, hải đảo, quy mô dân số, diện tích, lịch sử, văn hoá, các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo... Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, định biên của chính quyền địa phương cấp xã. **Làm rõ mối quan hệ công tác giữa các cấp chính quyền địa phương (giữa cấp tỉnh và cấp xã); mối quan hệ công tác theo ngành dọc từ Trung ương đến cấp xã (giữa bộ, ngành Trung ương, các sở chuyên ngành và đơn vị, cá nhân phụ trách theo lĩnh vực), bảo đảm hoạt động thuận lợi, đồng bộ, liên thông, hiệu lực, hiệu quả; xác định rõ các điều kiện bảo đảm để chính quyền cấp xã hoạt động hiệu quả trước, trong và sau khi sắp xếp”**.*

Thực hiện chủ trương *“không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 2 cấp”*, theo đó, chính quyền địa phương cấp xã sau sắp xếp vừa quản lý toàn diện mọi mặt đời sống xã hội, vừa thực hiện nhiệm vụ của cấp huyện. Nên việc nhập các xã để tập trung nguồn lực tài chính, con người để triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; với diện tích rộng ĐVHC cấp xã có dư địa để phát triển, đủ mạnh để tự vận hành và kết nối với cấp

tinh. Xã lớn sẽ tạo điều kiện thu hút đầu tư, triển khai dự án hạ tầng hình thành trung tâm kinh tế có sức cạnh tranh cao.

Từ các căn cứ nêu trên, để tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng tại Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 126-KL/TW, Kết luận số 127-KL/TW, Kết luận số 137-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của đất nước thì việc xây dựng **“Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025”** là hết sức cần thiết và phù hợp với xu thế phát triển.

## **Phần II** **HIỆN TRẠNG ĐVHC CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN**

### **1. ĐVHC tỉnh Thái Nguyên**

#### **1.1. Diện tích tự nhiên**

Theo số liệu thống kê diện tích đất đai năm 2023 được phê duyệt và công bố tại Quyết định số 3411/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, tính đến ngày 31/12/2023, tỉnh Thái Nguyên có 3.521,96 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên.

#### **1.2. Quy mô dân số**

Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Thái Nguyên, tính đến ngày 31/12/2024, tỉnh Thái Nguyên có quy mô dân số là 1.434.171 người người, trong đó: dân số thường trú là 1.386.553 người, dân số tạm trú quy đổi là 47.618 người.

#### **1.3. Số lượng ĐVHC cấp huyện**

Tỉnh Thái Nguyên hiện có 09 ĐVHC cấp huyện, bao gồm: 06 huyện (Đại Từ, Định Hóa, Đồng Hỷ, Phú Bình, Phú Lương, Võ Nhai) và 03 thành phố (Thái Nguyên, Phổ Yên, Sông Công).

#### **1.4. Số lượng ĐVHC cấp xã**

Tỉnh Thái Nguyên hiện có 172 ĐVHC cấp xã, bao gồm: 121 xã, 41 phường và 10 thị trấn.

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp**

Tỉnh Thái Nguyên thực hiện sắp xếp đối với 171 ĐVHC cấp xã, bao gồm: 120 xã, 41 phường và 10 thị trấn.

## **3. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp**

a) Số lượng: 01 ĐVHC.

b) Giải trình yếu tố đặc thù

Xã Sảng Mộc có diện tích 96,79 km<sup>2</sup> (đạt 96,79% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 3.286 người (đạt 65,72% so với tiêu chuẩn). Sảng Mộc là xã vùng cao, có vị trí tương đối biệt lập và khó khăn trong tổ chức kết nối giao thông với các ĐVHC liền kề; toàn bộ phía Bắc của xã Sảng Mộc giáp tỉnh Bắc Kạn, các phía còn lại khó kết nối với các xã khác bởi các dãy núi đá cao, có địa hình hiểm trở, chia cắt; trên địa bàn xã chỉ có 01 trục đường huyện H05 đi qua. Mặt khác, địa bàn xã có tỷ lệ người dân tộc thiểu số cao, chiếm 87,46% tổng dân số trên địa bàn, trong đó có đông đồng bào người Mông với đời sống văn hóa và tín ngưỡng có bản sắc riêng biệt. Việc giữ nguyên ĐVHC giúp bảo tồn trọn vẹn không gian văn hóa - xã hội đặc thù của đồng bào vùng cao, phù hợp với thực tiễn địa hình xã vùng cao và nguyện vọng của người dân.

### **Phần III**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN**

### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**A. Thành phố Thái Nguyên (từ 32 phường, xã còn 08 đơn vị gồm: 06 phường và 02 xã)**

**1. Thành lập phường Phan Đình Phùng<sup>2</sup> thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 07 phường, gồm: Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Túc Duyên, Đồng Quang, Quang Trung, Hoàng Văn Thụ, Tân Thịnh của thành phố Thái Nguyên**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC phường Phan Đình Phùng mới có diện tích 14,73 km<sup>2</sup> (đạt 267,82% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 111.482 người (đạt 530,87% so với tiêu chuẩn).

<sup>2</sup> Tiếp nhận 0,06 km<sup>2</sup> và 251 người của phường Gia Sảng về phường Phan Đình Phùng sau sắp xếp để thuận lợi cho việc đi lại của người dân và công tác quản lý nhà nước.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Phan Đình Phùng mới giáp phường Linh Sơn, phường Quan Triều, phường Quyết Thắng, phường Tích Lương, phường Gia Sàng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Phan Đình Phùng hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Phường Phan Đình Phùng, phường Trung Vương, phường Túc Duyên, phường Đồng Quang, phường Quang Trung, phường Hoàng Văn Thụ và phường Tân Thịnh là 07 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 07 phường được định hướng tập trung phát triển thành các trung tâm thương mại, khách sạn cao cấp, trung tâm dịch vụ tổng hợp cao tầng và các khu phố mua sắm, phố đi bộ; khu vực bảo tồn, tôn tạo không gian kiến trúc cảnh quan các công trình có giá trị về lịch sử, văn hóa, cảnh quan như: Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam, Quảng trường Võ Nguyên Giáp, Đền Đội Cấn. Trong đó, cả 07 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 07 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến Quốc lộ 3 cũ, cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên, các tuyến đường nội thị, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, sản xuất, học tập, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phan Đình Phùng đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Phường Phan Đình Phùng được thành lập từ năm 1975 và mang tên danh nhân Phan Đình Phùng, là nhà cách mạng, chí sĩ yêu nước, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Hương Khê chống lại thực dân Pháp trong phong trào Cần Vương cuối thế kỷ 19. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Phan Đình Phùng hiện nay do có vị trí ở trung tâm của ĐVHC mới thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đảm bảo đáp ứng được hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **2. Thành lập phường Linh Sơn thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 05 phường, xã: Chùa Hang, Cao Ngạn, Đồng Bầm, Linh Sơn, Huống Thượng của thành phố Thái Nguyên**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Linh Sơn mới có diện tích 39,28km<sup>2</sup> (đạt 714,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 46.733 người (đạt 311,55% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Linh Sơn mới giáp phường Phan Đình Phùng, phường Quan Triều, phường Gia Sàng, xã Nam Hoà, xã Văn Hán, xã Đồng Hỷ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Đồng Bầm hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Chùa Hang, xã Cao Ngạn, phường Đồng Bầm, xã Linh Sơn, xã Huống Thượng là 05 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 05 phường được định hướng phát triển khu đô thị kiểu mẫu (xã Cao Ngạn), phát triển thương mại, dịch vụ, đào tạo, du lịch gắn với tâm linh (Chùa Hang). Trong đó, cả 05 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 05 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường nội thị thành phố Thái Nguyên và các tuyến: Quốc lộ 1B, đường Động lực kết nối các đô thị, Quốc lộ 17.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Linh Sơn đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Đồng Bẩm hiện nay do có vị trí thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Sau sáp nhập có kế hoạch bố trí xây dựng trụ sở đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **3. Thành lập phường Tích Lương<sup>3</sup> thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 05 phường, gồm: Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Tân Lập, Tích Lương của thành phố Thái Nguyên**

#### **a) Kết quả sau sáp xếp**

- ĐVHC phường Tích Lương mới có diện tích 23,56km<sup>2</sup> (đạt 428,36% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 55.278 người (đạt 263,23% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Tích Lương mới giáp phường Phan Đình Phùng, phường Gia Sàng, phường Bách Quang, phường Quyết Thắng, xã Tân Cương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Tích Lương hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sáp xếp ĐVHC**

- Lý do sáp xếp: Phường Phú Xá, phường Trung Thành, phường Tân Thành, phường Tân Lập và phường Tích Lương là 05 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 05 phường được định hướng phát triển đô thị và các dịch vụ công cộng chất lượng cao như: khách sạn, nhà hàng, siêu thị; khu thể dục thể thao, cây xanh và công trình phục vụ; hình thành trục không gian tài chính - ngân hàng, thương mại - dịch vụ với quần thể kiến trúc hiện đại. Trong đó, cả 05 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sáp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sáp xếp, sáp nhập 05 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sáp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân

<sup>3</sup> Tiếp nhận 0,09 km<sup>2</sup> và 217 người của phường Cam Giá về phường Tích Lương mới sau sáp xếp để thuận lợi cho việc đi lại của người dân và công tác quản lý nhà nước.

quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua Quốc lộ 37, Quốc lộ 3 cũ và các tuyến đường nội thị, đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, sản xuất, học tập, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tích Lương đảm bảo đúng nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Tích Lương hiện nay do có vị trí nằm ở khu vực trung tâm của ĐVHC mới, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Sau sáp nhập có kế hoạch bố trí xây dựng trụ sở đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **4. Thành lập phường Gia Sàng<sup>4</sup> thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 phường, xã: Hương Sơn, Gia Sàng, Đồng Liên, Cam Giá của thành phố Thái Nguyên**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Gia Sàng mới có diện tích 25,47 km<sup>2</sup> (đạt 463,09% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 44.094 người (đạt 209,97% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Gia Sàng mới giáp phường Phan Đình Phùng, phường Linh Sơn, phường Tích Lương, phường Bách Quang, xã Tân Khánh, xã Nam Hoà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Cam Giá hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Hương Sơn, phường Gia Sàng, xã Đồng Liên và phường Cam Giá là 04 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 phường, xã được định hướng tập trung cho phát triển đô thị và các dịch vụ công cộng chất lượng cao như: khách sạn, nhà hàng, siêu thị, khu thể dục thể thao, cây xanh và công trình phục vụ hoạt động cộng đồng.

<sup>4</sup> Điều chỉnh 0,06 km<sup>2</sup> và 251 người của phường Gia Sàng về phường Phan Đình Phùng mới sau sắp xếp, điều chỉnh 0,09 km<sup>2</sup> và 217 người của phường Cam Giá (Gia Sàng mới) về phường Tích Lương mới sau sắp xếp để thuận tiện cho người dân và công tác quản lý nhà nước.

Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi thông qua đường Cách mạng tháng 8 (Quốc lộ 37), đường tỉnh 269F và các đường nội thị.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Gia Sàng đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Phường Gia Sàng gắn với sự hình thành và phát triển khu công nghiệp Gang Thép, Thái Nguyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Cam Giá hiện nay do có vị trí thuận lợi về giao thông. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **5. Thành lập phường Quyết Thắng thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 phường, xã: Thịnh Đán, Quyết Thắng, Phúc Hà của thành phố Thái Nguyên**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Quyết Thắng mới có diện tích 24,43 km<sup>2</sup> (đạt 444,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 29.933 người (đạt 142,54% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Quyết Thắng mới giáp phường Phan Đình Phùng, phường Tích Lương, phường Quan Triều, xã An Khánh, xã Đại Phúc, xã Tân Cương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Tại phường Thịnh Đán hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Thịnh Đán, xã Quyết Thắng và xã Phúc Hà là 03 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 phường tập trung một số trường đại học thành viên của Đại học Thái

Nguyên (Trường đại học Nông Lâm, Trường đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông), đồng thời có các bệnh viện lớn (Bệnh viện A, Bệnh viện Y học Cổ truyền); là địa bàn được quy hoạch cụm công nghiệp Quyết Thắng, thuận lợi cho phát triển dịch vụ, thương mại, phát triển xây dựng, công nghiệp khai khoáng (mỏ than khu vực Phúc Hà), vận tải hàng hoá. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua đường Bắc Sơn, đường Tân Thịnh, tỉnh lộ 260, tỉnh lộ 270 và Cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Quyết Thắng đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Thịnh Đán hiện nay, do nằm ở vị trí thuận lợi về giao thông, thuận lợi cho giao dịch công việc của người dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **6. Thành lập phường Quan Triều thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 phường, xã: Tân Long, Sơn Cẩm, Quan Triều, Quang Vinh của thành phố Thái Nguyên**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Quan Triều mới có diện tích 24,72 km<sup>2</sup> (đạt 449,45% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 42.292 người (đạt 281,95% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Quan Triều mới giáp phường Phan Đình Phùng, phường Linh Sơn, phường Quyết Thắng, xã An Khánh, xã Vô Tranh, xã Đồng Hỷ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Tân Long hiện nay.

## b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Phường Tân Long, xã Sơn Cẩm, phường Quan Triều và phường Quang Vinh là 04 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Thái Nguyên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã, phường được quy hoạch phát triển dịch vụ, thương mại, phát triển công nghiệp khai khoáng, xây dựng, vận tải hàng hoá, phát triển đô thị và các dịch vụ công cộng chất lượng cao. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi thông qua các tuyến đường nội thị thành phố Thái Nguyên; tuyến Quốc lộ 3 cũ, đường tránh thành phố Thái Nguyên với Quốc lộ 1B, Cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Quan Triều đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở phường Tân Long hiện nay do có vị trí thuận lợi cho đi lại, giao dịch công việc của người dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **7. Thành lập xã Tân Cương thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Tân Cương, Thịnh Đức (của thành phố Thái Nguyên) và xã Bình Sơn (của thành phố Sông Công)**

### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Tân Cương mới có diện tích 57,92km<sup>2</sup> (đạt 57,92% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 25.525 người (đạt 510,5% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Tân Cương mới giáp phường Quyết Thắng, phường Tích Lương, phường Bách Quang, phường Bá Xuyên, phường Phúc Thuận, xã Đại Phúc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tân Cương hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Tân Cương, xã Thịnh Đức (của thành phố Thái Nguyên) và xã Bình Sơn (của thành phố Sông Công) là 03 ĐVHC có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, văn hóa, kinh tế - xã hội. Khu vực 03 xã được định hướng tập trung phát triển thương mại, dịch vụ, nhà ở sinh thái chất lượng cao, nghỉ dưỡng, thể dục thể thao cấp vùng; là khu vực tạo lập không gian liên kết (giao thông và không gian xanh) tại Hồ Núi Cốc, sông Công, đồi chè Tân Cương với các khu dân cư đô thị mới; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường nội thị thành phố Thái Nguyên với tuyến Quốc lộ 3 cũ và các tuyến tỉnh lộ 267, tỉnh lộ 262 kết nối với các khu vực lân cận.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tân Cương đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã Tân Cương được thành lập từ năm 1985, gắn liền với vùng chè nổi tiếng bậc nhất cả nước, gắn với chỉ dẫn địa lý “chè Tân Cương”, giữ vai trò quan trọng trong phát triển nông nghiệp, dịch vụ, du lịch sinh thái của tỉnh Thái Nguyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tân Cương hiện nay, do nằm trên đường tỉnh 267, thuận lợi cho giao dịch công việc của người dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

**8. Thành lập xã Đại Phúc thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 05 xã, thị trấn: Phúc Xuân, Phúc Trìu (của thành phố Thái Nguyên), Hùng Sơn, Tân Thái (của huyện Đại Từ), Phúc Tân (của thành phố Phổ Yên)**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đại Phúc mới có diện tích 107,47 km<sup>2</sup> (đạt 107,47% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 39.220 người (đạt 784,4% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Đại Phúc mới giáp phường Quyết Thắng, xã Tân Cương, phường Phúc Thuận, xã Quân Chu, xã Vạn Phú, xã Đại Từ, xã Phú Lạc, xã An Khánh, xã La Bằng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Phúc Xuân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Phúc Xuân, xã Phúc Trìu (của thành phố Thái Nguyên); xã Phúc Tân (của thành phố Phổ Yên); thị trấn Hùng Sơn và xã Tân Thái (của huyện Đại Từ) là 05 ĐVHC cấp xã có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và kinh tế - xã hội. Khu vực 05 ĐVHC được quy hoạch tập trung phát triển về du lịch, thương mại, dịch vụ (sân golf, nghỉ dưỡng...), tạo cực tăng trưởng mới, nâng cao tỷ lệ kinh tế xanh trong cơ cấu kinh tế của tỉnh Thái Nguyên. Trong đó, cả 05 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 05 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển, phát huy được tiềm năng của Khu du lịch quốc gia Hồ Núi Cốc; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi, thông qua Quốc lộ 37, đường tỉnh lộ 267, 270, các tuyến đường nội thị thành phố Thái Nguyên và đường quy hoạch ven hồ Núi Cốc.

- Lý do đặt tên: Tên gọi "Đại Phúc" được đặt theo chữ đầu của 03 xã Phúc Xuân, Phúc Trìu, Phúc Tân, là các xã lớn hình thành nên ĐVHC mới. Tên "Đại Phúc" mang ý nghĩa "phúc lớn", thể hiện mong muốn về một vùng đất thịnh vượng, phát triển, đem lại cuộc sống tốt đẹp cho người dân trên địa bàn. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Phúc Xuân hiện nay do có vị trí ở khu vực trung tâm các ĐVHC mới sáp nhập. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **B. Huyện Đại Từ (từ 27 xã, thị trấn còn 09 xã)**

### **9. Thành lập xã Đại Từ thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã: Bình Thuận, Khôi Kỳ, Mỹ Yên, Lục Ba của huyện Đại Từ**

#### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đại Từ mới có diện tích 69,42 km<sup>2</sup> (đạt 69,42% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.021 người (đạt 540,42% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Đại Từ mới giáp xã La Bằng, xã Đại Phúc, xã Vạn Phú và tỉnh Vĩnh Phúc

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Bình Thuận hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Bình Thuận, xã Khôi Kỳ, xã Mỹ Yên và xã Lục Ba là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã được định hướng là vùng phát triển đô thị, thương mại dịch vụ và công nghiệp gắn với xây dựng các đầu mối, trung tâm thương mại logistic. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến đường quốc lộ 37, đường tỉnh lộ 261, 263B và tuyến huyện, liên xã thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Đại Từ đảm bảo giữ được tên của huyện Đại Từ hiện nay; là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Ngày 01/8/1922, huyện Đại Từ và châu Văn Lãng sáp nhập lại và chính thức lấy tên là huyện Đại Từ, trải

qua hơn 100 năm xây dựng và phát triển với những thành tích đạt được, huyện Đại Từ đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2023. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Bình Thuận hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần đường tỉnh lộ 261 thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **10. Thành lập xã Đức Lương thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Minh Tiến, Đức Lương, Phúc Lương của huyện Đại Từ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Đức Lương mới có diện tích 60,90 km<sup>2</sup> (đạt 60,90% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.181 người (đạt 263,62% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Đức Lương mới giáp xã Phú Đình, xã Bình Thành, xã Trung Hội, xã Hợp Thành, xã Phú Lương, xã Phú Lạc, xã Phú Xuyên, xã Phú Thịnh, tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Đức Lương hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Minh Tiến, xã Đức Lương và xã Phúc Lương là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng là vùng phát triển nông – lâm nghiệp và dịch vụ; thu hút đầu tư phát triển rừng, chế biến lâm sản, nông nghiệp công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường; phát triển các làng nghề, làng văn hoá gắn kết với sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch lịch sử, du lịch sinh thái. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính

quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tuyến tỉnh lộ 264 nối hai huyện Đại Từ - Định Hóa qua địa bàn xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Đức Lương đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, được thành lập ngày 15/12/1946. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Đức Lương hiện nay do nằm ở vị trí gần tỉnh lộ 264 nối hai huyện Đại Từ - Định Hóa, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **11. Thành lập xã Phú Thịnh thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Phú Thịnh, Bản Ngoại, Phú Cường của huyện Đại Từ**

#### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phú Thịnh mới có diện tích 45,37 km<sup>2</sup> (đạt 45,37% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.333 người (đạt 426,66% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phú Thịnh mới giáp xã Đức Lương, xã Phú Lạc, xã La Bằng, xã Phú Xuyên.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Bản Ngoại hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Phú Thịnh, xã Bản Ngoại và xã Phú Cường là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng là vùng phát triển đô thị, dịch vụ, thương mại; tập trung nguồn lực phát triển và mở rộng vùng phát triển đô thị; vùng sản xuất tập trung chè theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ; vùng sản xuất tập trung phát triển cây ăn quả. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản

biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tuyến Quốc lộ 37 và các tuyến đường tỉnh 263, 264, các tuyến đường huyện, liên xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Thịnh đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa; xã Phú Thịnh được thành lập năm 1954. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Bản Ngoại hiện nay do nằm ở vị trí gần quốc lộ 37, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **12. Thành lập xã La Bằng thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: La Bằng, Hoàng Nông, Tiên Hội của huyện Đại Từ**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã La Bằng mới có diện tích 60,84 km<sup>2</sup> (đạt 60,84% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 18.237 người (đạt 364,74% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã La Bằng mới giáp xã Phú Xuyên, xã Phú Thịnh, xã Phú Lạc, xã Đại Phúc, xã Đại Từ và tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Hoàng Nông hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã La Bằng, xã Hoàng Nông và xã Tiên Hội là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, nằm dọc sườn Đông dãy núi Tam Đảo, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng là vùng phát triển du lịch, dịch vụ và nông - lâm - ngư nghiệp. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với cảnh quan của dãy núi Tam Đảo và hồ Núi Cốc, nơi có điều kiện khí hậu, cảnh quan đẹp, có các điểm di tích để phát triển các loại hình du lịch với nhiều sản phẩm du lịch và hoạt động du lịch phong phú. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo

Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tuyến đường tỉnh 263B, các tuyến đường huyện, liên xã thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi La Bằng bảo đảm nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tại xóm Lau Sau, xã La Bằng là nơi thành lập cơ sở Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Hoàng Nông hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần Quốc lộ 37 thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **13. Thành lập xã Phú Lạc thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Phú Lạc, Phục Linh, Tân Linh của huyện Đại Từ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Phú Lạc mới có diện tích 58,07 km<sup>2</sup> (đạt 58,07% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.105 người (đạt 422,1% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phú Lạc mới giáp xã Đức Lương, xã Phú Lương, xã An Khánh, xã Đại Phúc, xã La Bằng, xã Phú Thịnh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tân Linh hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Phú Lạc, xã Phục Linh và xã Tân Linh là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định

hướng là vùng phát triển nông – lâm nghiệp và dịch vụ; thu hút đầu tư phát triển rừng, nông nghiệp công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường. Hình thành và xây dựng các làng nghề, làng văn hoá gắn kết với sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến đường tỉnh 263, 263C và các tuyến đường huyện, liên xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Lạc đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, được thành lập vào tháng 10/1953. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Tân Linh hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần đường tỉnh lộ 263, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **14. Thành lập xã An Khánh thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: An Khánh, Cù Vân, Hà Thượng của huyện Đại Từ**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã An Khánh mới có diện tích 45,09 km<sup>2</sup> (đạt 45,09% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.104 người (đạt 402,08% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã An Khánh mới giáp phường Quan Triều, phường Quyết Thắng, xã Đại Phúc, xã Phú Lạc, xã Phú Lương, xã Vô Tranh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Cù Vân hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã An Khánh, xã Cù Vân và xã Hà Thượng là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều

kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng là vùng phát triển công nghiệp, thương mại dịch vụ nhỏ và làng nghề cá giống Cù Vân. Tập trung thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, xã hội và các dự án nhà ở, khu đô thị mới. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến Quốc lộ 37; các tuyến liên huyện, liên xã kết nối với các vùng, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi An Khánh đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, được thành lập ngày 11/11/1946. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý của cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Cù Vân hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần quốc lộ 37, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **15. Thành lập xã Quân Chu thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã, thị trấn: Quân Chu, Cát Nê của huyện Đại Từ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Quân Chu mới có diện tích 79,38 km<sup>2</sup> (đạt 79,38% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.096 người (đạt 261,92% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Quân Chu mới giáp phường Phúc Thuận, xã Đại Phúc, xã Vạn Phú, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở thị trấn Quân Chu hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Thị trấn Quân Chu và xã Cát Nê là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự

nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng phát triển mạng lưới công nghiệp của tỉnh: cụm công nghiệp Quân Chu, cụm công nghiệp Cát Nê - Vạn Phú. Là nơi có nguồn tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, có nhiều điểm khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng và các cơ sở, làng nghề truyền thống sản xuất chè. Khu vực có điều kiện tự nhiên đặc trưng của vùng núi phía Đông Tam Đảo, đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội gắn với cảnh quan của dãy núi Tam Đảo và hồ Núi Cốc, có điều kiện khí hậu, cảnh quan đẹp, có các điểm di tích để phát triển các loại hình du lịch với nhiều sản phẩm du lịch và hoạt động du lịch phong phú cùng với phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tuyến đường tỉnh 261, đường huyện và liên xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Quân Chu đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, là một trong những căn cứ địa cách mạng quan trọng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở thị trấn Quân Chu hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần tuyến đường tỉnh lộ 261, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **16. Thành lập xã Vạn Phú thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Vạn Phú, Văn Yên của huyện Đại Từ**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Vạn Phú mới có diện tích 51,2 km<sup>2</sup> (đạt 170,67% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.062 người (đạt 91,93% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Vạn Phú mới giáp xã Quân Chu, xã Đại Phúc, xã Đại Từ và tỉnh Vĩnh Phúc

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Vạn Phú hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Vạn Phú và xã Văn Yên là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng là vùng phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp và các cơ sở, làng nghề truyền thống sản xuất chè, có nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng phục vụ sản xuất công nghiệp. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất.

Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến đường tỉnh lộ 261, 263B đường huyện, liên xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Vạn Phú đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC dễ nhớ, ngắn gọn. Xã Vạn Phú được hình thành do nhập xã Vạn Thọ và xã Ký Phú năm 2024. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Vạn Phú hiện nay do có vị trí thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

**17. Thành lập xã Phú Xuyên thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Yên Lãng, Phú Xuyên của huyện Đại Từ**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phú Xuyên mới có diện tích 64,58km<sup>2</sup> (đạt 64,58% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.053 người (đạt 461,06% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phú Xuyên mới giáp xã Đức Lương, xã Phú Thịnh, xã La Bằng, tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Yên Lãng hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Yên Lãng và xã Phú Xuyên là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đại Từ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng là vùng phát triển đô thị, dịch vụ, thương mại và công nghiệp; mở rộng vùng phát triển đô thị dọc tuyến quốc lộ 37 với đô thị mới Yên Lãng; vùng sản xuất tập trung chè hữu cơ theo tiêu chuẩn VIETGAP; vùng sản xuất tập trung phát triển trồng cây ăn quả; quy hoạch các mỏ khoáng sản, than; phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm du lịch cộng đồng, khám phá cảnh quan thiên nhiên và nét văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Sán Diu... Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến Quốc lộ 37, đường tỉnh 264, các tuyến đường huyện, liên xã, thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Xuyên đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa, xã Phú Xuyên được thành lập vào tháng 7/1953. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở xã Yên Lãng hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm của ĐVHC mới, gần quốc lộ 37, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **C. Thành phố Phổ Yên (từ 18 xã, phường còn 05 phường, xã)**

#### **18. Thành lập phường Phổ Yên thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 phường: Ba Hàng, Hồng Tiến, Bãi Bông, Đắc Sơn của thành phố Phổ Yên**

##### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC phường Phổ Yên mới có diện tích 40,7 km<sup>2</sup> (đạt 740% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 49.162 người (đạt 234,1% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Phổ Yên mới giáp phường Phúc Thuận, phường Sông Công, phường Bách Quang, phường Vạn Xuân, xã Diềm Thuy, xã Thành Công.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Sử dụng một phần trụ sở UBND thành phố Phổ Yên hiện nay.

##### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Phường Ba Hàng, phường Hồng Tiến, phường Bãi Bông và phường Đắc Sơn là 04 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Phổ Yên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 phường hiện có khu công nghiệp Yên Bình, các doanh nghiệp, công ty kinh doanh hiệu quả trong các lĩnh vực như: vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí, luyện kim, chế biến gỗ; là khu vực được định hướng phát triển công nghiệp và các dịch vụ công cộng chất lượng cao như: khách sạn, nhà hàng, siêu thị. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông đồng bộ kết nối các phường thông qua tuyến quốc lộ 3, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, các tuyến đường tỉnh 261, 266, 274, đường vành đai V,...

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phổ Yên đảm bảo giữ được tên của thành phố Phổ Yên hiện nay; là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Ngày 21/8/1945 chính quyền huyện Phổ Yên được thành lập, đến năm 2015 trở thành thị xã Phổ Yên và chính thức trở thành thành phố thứ 3 của tỉnh Thái Nguyên vào năm

2022. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại một phân trụ sở của UBND thành phố Phổ Yên hiện nay do có vị trí thuận lợi cho việc kết nối với các khu vực lân cận, hệ thống hạ tầng giao thông đang được nâng cấp và mở rộng, giúp người dân dễ dàng tiếp cận các dịch vụ hành chính công.

### **19. Thành lập phường Vạn Xuân thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 phường: Nam Tiến, Đồng Tiến, Tân Hương, Tiên Phong của thành phố Phổ Yên**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Vạn Xuân mới có diện tích 40,2 km<sup>2</sup> (đạt 730,91% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 61.610 người (đạt 293,38% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Vạn Xuân mới giáp phường Phổ Yên, phường Trung Thành, xã Thành Công, xã Diềm Thụy, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Sử dụng một phân trụ sở của UBND thành phố Phổ Yên mới tại phường Nam Tiến hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Nam Tiến, phường Đồng Tiến, phường Tân Hương, phường Tiên Phong là 04 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Phổ Yên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 phường được định hướng phát triển đô thị và các dịch vụ công cộng chất lượng cao như: khách sạn, nhà hàng, siêu thị; hình thành trục không gian tài chính - ngân hàng, thương mại - dịch vụ với quần thể kiến trúc hiện đại. Trên địa bàn có khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung Yên Bình đang chuẩn bị được xây dựng, các tổ hợp thương mại dịch vụ đang được các nhà đầu tư xây dựng như: FECON, TASECO. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự

chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông thuận lợi do có tuyến Quốc lộ 3, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, đường liên kết vùng Bắc Giang – Thái Nguyên - Vĩnh Phúc, đường vành đai V và các tuyến đường nội thị chạy qua.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Vạn Xuân đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. "Vạn Xuân" gợi nhớ đến quốc hiệu nước Vạn Xuân dưới thời vua Lý Nam Đế, quê ở thôn Cổ Pháp, xã Tiên Phong (nay là phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên). Tên Vạn Xuân có ý nghĩa mong muốn quốc gia trường tồn muôn đời. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến sử dụng một phần trụ sở của UBND thành phố Phổ Yên mới tại phường Nam Tiến hiện nay. Trụ sở nằm ở vị trí kết nối giao thông thuận lợi cho giao dịch công việc của người dân với chính quyền.

## **20. Thành lập phường Trung Thành thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 phường: Trung Thành, Đông Cao, Tân Phú, Thuận Thành của thành phố Phổ Yên**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Trung Thành mới có diện tích 25,84 km<sup>2</sup> (đạt 469,82% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 37.075 người (đạt 176,55% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phường Trung Thành mới giáp phường Vạn Xuân, xã Thành Công, tỉnh Bắc Giang, thành phố Hà Nội.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Trung Thành hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Trung Thành, phường Đông Cao, phường Tân Phú và phường Thuận Thành là 04 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Phổ Yên có vị trí địa lý liên kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 phường được định hướng phát triển công nghiệp, đô thị dịch vụ; trên địa bàn có khu công nghiệp Nam Phổ Yên, Cụm công nghiệp Cảng Đa Phúc số 3, cụm cảng đường sông Đa Phúc hiện đang thu hút nhiều nhà đầu tư. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển đô thị; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ, trên địa bàn có tuyến Quốc lộ 3, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, đường liên kết vùng, đường đê chạy qua tạo điều kiện cho địa phương phát triển giao thông đường thủy, lưu thông và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Đặt tên phường mới là Trung Thành đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Địa danh Trung Thành đã có từ sau năm 1975, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của địa phương. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Trung Thành hiện nay do nằm ở vị trí kết nối giao thông thuận lợi. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đáp ứng nhu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **21. Thành lập phường Phúc Thuận thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 phường, xã: Minh Đức, Bắc Sơn, Phúc Thuận của thành phố Phổ Yên**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Phúc Thuận mới có diện tích 74,16 km<sup>2</sup> (đạt 1.348,36% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 29.051 người (đạt 193,67% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Phúc Thuận mới giáp phường Phổ Yên, phường Sông Công, phường Bá Xuyên, xã Tân Cương, xã Đại Phúc, xã Quân Chu, xã Thành Công, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Bắc Sơn hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Phúc Thuận, xã Minh Đức và phường Bắc Sơn là 03 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Phổ Yên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03

phường, xã có vị trí thuận lợi phát triển kinh tế, được định hướng phát triển du lịch, nông nghiệp với mô hình công viên nông nghiệp kết hợp trang trại. Trên địa bàn có các doanh nghiệp, công ty hoạt động kinh doanh hiệu quả trong các lĩnh vực như: khai thác, buôn bán vật liệu xây dựng; sản phẩm cơ khí, luyện kim, các doanh nghiệp môi trường: Việt Xuân Mới, công ty môi trường Thái Nguyên; quy hoạch khu công nghiệp đô thị dịch vụ Tây Phố Yên... Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông thuận lợi kết nối các xã thông qua đường liên kết vùng Bắc Giang - Thái Nguyên - Vĩnh Phúc, đường tỉnh 261, đường liên kết vùng, đường tỉnh 274,...

- Lý do đặt tên: Đặt tên phường mới là Phúc Thuận đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Địa danh Phúc Thuận đã có từ sau năm 1975, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của địa phương. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở làm việc của phường Bắc Sơn hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm, có đường giao thông thuận lợi kết nối với các khu vực lân cận. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đáp ứng nhu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **22. Thành lập xã Thành Công thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Thành Công, Vạn Phái của thành phố Phố Yên**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Thành Công mới có diện tích 43,45 km<sup>2</sup> (đạt 144,83% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 28.281 người (đạt 117,84% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Thành Công mới giáp phường Phố Yên, phường Vạn Xuân, phường Phúc Thuận, phường Trung Thành, tỉnh Vĩnh Phúc, thành phố Hà Nội.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Thành Công hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Thành Công và xã Vạn Phái là 02 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Phổ Yên có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 phường, xã có vị trí thuận lợi phát triển kinh tế, được định hướng phát triển du lịch, đô thị. Trên địa bàn có Khu đô thị thể thao dịch vụ hồ Suối Lạnh, sân golf Glory, quy hoạch khu công nghiệp đô thị dịch vụ tây Phổ Yên, Khu đô thị Sinh thái - Thể thao Vạn Phái... Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông thuận lợi kết nối các xã thông qua đường liên kết vùng, đường tỉnh 274....

- Lý do đặt tên: Tên gọi Thành Công đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. "Thành Công" mang ý nghĩa thành tựu phát triển thắng lợi, thể hiện khát vọng vươn lên của địa phương. Địa danh Thành Công đã có từ sau năm 1975, gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của địa phương. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở làm việc của xã Thành Công hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm, có đường giao thông thuận lợi kết nối với các khu vực lân cận. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới đáp ứng nhu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

**D. Huyện Phú Bình (từ 20 xã, thị trấn còn 05 xã)**

**23. Thành lập xã Phú Bình trên cơ sở nhập 05 xã, thị trấn: Hương Sơn, Nhã Lộ, Xuân Phương, Úc Kỳ, Bảo Lý<sup>5</sup> của huyện Phú Bình**

<sup>5</sup> Tiếp nhận 0,247 km<sup>2</sup> và 102 người của xã Thượng Đình để thuận lợi cho việc đi lại và quản lý.

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phú Bình mới có diện tích 44,177 km<sup>2</sup> (đạt 147,26% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 44.845 người (đạt 186,85% so với tiêu chuẩn)

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phú Bình mới giáp xã Tân Khánh, xã Diêm Thụy, xã Kha Sơn, xã Tân Thành.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Sử dụng một phần trụ sở huyện Phú Bình hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Nhã Lộ, xã Úc Kỳ, xã Xuân Phương, Bảo Lý và thị trấn Hương Sơn là 05 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Bình có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 05 xã, thị trấn được quy hoạch định hướng phát triển nhà ở đô thị, dịch vụ, công nghiệp, các dịch vụ chất lượng cao về y tế, giáo dục, công viên, các khu thương mại, vui chơi giải trí của khu vực. Trên địa bàn hiện có khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Phú Bình, Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương; Cụm công nghiệp Bảo Lý - Xuân Phương; các làng nghề tại xã Úc Kỳ, xã Xuân Phương; các trung tâm thương mại, chợ đầu mối tại thị trấn Hương Sơn hoạt động hiệu quả. Trong đó, cả 05 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 05 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường vành đai V, Quốc lộ 37, các tuyến đường tỉnh: ĐT.261D, ĐT.269B, ĐT.269C, ĐT.269E và các tuyến đường huyện, đường xã thuận lợi cho việc lưu thông và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Bình giữ được tên gọi hiện nay của huyện Phú Bình, đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tên gọi Phú Bình có từ trước năm 1945, Phú Bình đã được Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ chọn làm An toàn khu (ATK). Hơn 80 năm xây dựng và phát triển, Phú Bình được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và là địa phương đầu tiên của tỉnh

Thái Nguyên được công nhận huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới (năm 2022). Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến sử dụng một phần trụ sở làm việc của huyện Phú Bình hiện nay do có vị trí thuận lợi cho Nhân dân trong việc thực hiện giao dịch với chính quyền; đáp ứng được ngay nhu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **24. Thành lập xã Tân Thành thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Tân Hòa, Tân Kim, Tân Thành của huyện Phú Bình**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Tân Thành mới có diện tích 69,03 km<sup>2</sup> (đạt 69,03% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 25.724 người (đạt 514,48% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Tân Thành mới giáp xã Phú Bình, xã Tân Khánh, xã Kha Sơn, xã Trại Cau, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tân Thành hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Tân Hòa, xã Tân Kim, xã Tân Thành là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Bình có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được quy hoạch thành khu vực tập trung phát triển chuyên canh cây nông nghiệp chất lượng cao, phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; du lịch cộng đồng, du lịch tâm linh - sinh thái - di tích... Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua tuyến đường kết nối quốc lộ 37, đường tỉnh 269B các đường liên xã tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tân Thành đảm bảo nguyên tắc đặt tên có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tân Thành hiện nay do có vị trí trung tâm của xã mới, sát trục đường tỉnh ĐT269B, thuận lợi cho việc đi lại, giao dịch công việc của người dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để xây dựng trụ sở mới bảo đảm đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **25. Thành lập xã Diềm Thụy thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã: Diềm Thụy, Thượng Đình<sup>6</sup>, Hà Châu, Nga My của huyện Phú Bình**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Diềm Thụy mới có diện tích 42,033 km<sup>2</sup> (đạt 140,11 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 41.860 người (đạt 174,42% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Diềm Thụy mới giáp phường Bách Quang, phường Phò Yên, phường Vạn Xuân, xã Phú Bình, xã Tân Khánh, xã Kha Sơn, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Diềm Thụy hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Diềm Thụy, xã Thượng Đình, xã Hà Châu và xã Nga My là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Bình có vị trí địa lý liên kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 ĐVHC được định hướng tập trung phát triển công nghiệp, đô thị và dịch vụ. Trên địa bàn hiện có các khu công nghiệp lớn như: Khu công nghiệp Diềm Thụy, Khu công nghiệp Yên Bình 2, Khu công nghiệp Thượng Đình, khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình, cùng các khu dân cư và đô thị hiện đại đã được quy hoạch đồng bộ. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế

<sup>6</sup> Điều chỉnh 0,247km<sup>2</sup> và 102 người của xã Thượng Đình về xã Phú Bình để thuận lợi cho việc đi lại của người dân và quản lý nhà nước.

- xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến quốc lộ 37, đường vành đai V, tỉnh lộ 266, 261 và các tuyến đường liên xã, liên xóm thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Diềm Thụy đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa; xã có Khu công nghiệp với nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước nên dùng tên cũ tránh tác động tới việc sửa đổi hồ sơ, giấy tờ của các doanh nghiệp. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Diềm Thụy hiện nay do có vị trí nằm trên Quốc lộ 37, thuận lợi về giao thông, giúp thuận lợi khi thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm đầu tư xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **26. Thành lập xã Kha Sơn thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 05 xã: Kha Sơn, Lương Phú, Tân Đức, Thanh Ninh, Dương Thành của huyện Phú Bình**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Kha Sơn mới có diện tích 37,85 km<sup>2</sup> (đạt 126,17% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 42.240 người (đạt 176% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Kha Sơn mới giáp xã Diềm Thụy, xã Phú Bình, xã Tân Thành, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Lương Phú hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Kha Sơn, xã Lương Phú, xã Tân Đức, xã Thanh Ninh, xã Dương Thành là 05 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Bình có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 05 xã nằm trong khu vực quy hoạch phát triển công nghiệp, dịch vụ, nhà ở đô thị theo quy hoạch tỉnh và địa phương. Trên địa bàn có Khu công nghiệp Phú Bình, Cụm công nghiệp Kha Sơn, Cụm Công nghiệp Lương

Phú - Tân Đức; các hoạt động thương mại, dịch vụ đang phát triển mạnh. Trong đó, cả 05 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 05 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua tuyến đường quốc lộ 37, đường Vành đai V và các tuyến đường tỉnh 261C, 261D, 261E, 269B, các tuyến đường huyện, đường xã tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Kha Sơn đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Đây là xã có truyền thống cách mạng mở đầu cho phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Kha Sơn được coi là khu ATK 2 (An toàn khu) trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Nơi đây có cụm di tích lịch sử được nhà nước công nhận như: Đình Kha Sơn Thượng, Chùa Mai Sơn, Đình Kha Sơn Hạ, Rừng Mần, Nền nhà ông Cao Nhật. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Lương Phú hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm, có đường giao thông thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm đầu tư xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **27. Thành lập xã Tân Khánh thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Tân Khánh, Bàn Đạt, Đào Xá của huyện Phú Bình**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Tân Khánh mới có diện tích 48,31km<sup>2</sup> (đạt 161,03% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.724 người (đạt 98,85% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Tân Khánh mới giáp phường Gia Sàng, phường Bách Quang, xã Diềm Thụy, xã Phú Bình, xã Tân Thành, xã Trại Cau, xã Nam Hòa.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tân Khánh hiện nay.

### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Tân Khánh, xã Bàn Đạt và xã Đào Xá là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Bình có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng quy hoạch thành khu vực vùng tập trung phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp gắn với chế biến công nghệ cao, chăn nuôi gia cầm. Trong vùng có nhiều Hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, kinh tế trang trại, xây dựng các sản phẩm OCOP, làng nghề chế truyền thống. Việc sáp nhập thành xã mới sẽ tăng thêm tiềm năng, thuận lợi cho việc quy hoạch phát triển các khu chuyên canh cây nông nghiệp, chăn nuôi, tăng cường mối liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của người dân trên địa bàn. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường tỉnh 269C, đường vành đai II và các đường huyện, đường xã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tân Khánh đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tên gọi xã Tân Khánh hình thành từ năm 1953. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tân Khánh hiện nay do có vị trí thuận lợi, nằm trên trục đường tỉnh 269C, thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm đầu tư xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **Đ. Huyện Đồng Hỷ (từ 14 xã, thị trấn còn 06 xã)**

**28. Thành lập xã Đồng Hỷ thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã, thị trấn: Hoá Thượng, Sông Cầu, Minh Lập, Hoá Trung của huyện Đồng Hỷ**

#### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Đồng Hỷ mới có diện tích 53,72 km<sup>2</sup> (đạt 53,72% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 31.012 người (đạt 620,24% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Đồng Hỷ mới giáp xã Vô Tranh, xã Quang Sơn, xã Văn Hán, phường Linh Sơn, phường Quan Triều, xã Văn Lăng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Một phần trụ sở UBND huyện Đồng Hỷ hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Thị trấn Hóa Thượng, thị trấn Sông Cầu, xã Minh Lập, xã Hóa Trung là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đồng Hỷ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã, thị trấn được định hướng, quy hoạch là vùng phát triển xây dựng đô thị, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch (nơi tập trung các dự án Khu dân cư như: Khu đô thị số 3; Khu đô thị Áp Thái; Khu đô thị Hồng Thái; Khu đô thị Gò Cao 1...), phát triển tập trung ở khu vực lõi phía Nam đường Quốc lộ 1B và dọc theo tuyến Quốc lộ 1B cũ. Ngoài ra khu vực này còn được chú trọng đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp, khuyến khích ứng dụng công nghệ cao có quy mô công nghiệp như dự án chăn nuôi công nghệ cao với quy mô diện tích khoảng 300ha; địa bàn đang thu hút đầu tư cụm công nghiệp Minh Tiến với quy mô diện tích khoảng 30ha. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường quốc lộ 1B, quốc lộ 17, đường vành đai 1 tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Đồng Hỷ đảm bảo giữ được tên của huyện Đồng Hỷ hiện nay; là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tên gọi Đồng Hỷ gắn với dấu mốc thành lập Đảng bộ huyện Đồng Hỷ từ tháng 7/1945. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở UBND huyện Đồng Hỷ hiện nay do nằm ở vị trí thuận lợi cho giao dịch của Nhân dân với chính quyền.

## **29. Thành lập xã Quang Sơn thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Quang Sơn, Tân Long của huyện Đồng Hỷ**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Quang Sơn mới có diện tích 58,63km<sup>2</sup> (đạt 58,63% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 10.837 người (đạt 216,74% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Quang Sơn mới giáp xã Đồng Hỷ, xã Văn Lăng, xã Thần Sa, xã La Hiên, xã Văn Hán.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Quang Sơn hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Quang Sơn và xã Tân Long là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đồng Hỷ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được quy hoạch phát triển kinh tế công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông sản, phát triển cây ăn quả. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua đường quốc lộ 1B và các tuyến đường huyện tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Quang Sơn đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Quang Sơn hiện nay do gần với Quốc lộ 1B đi qua, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **30. Thành lập xã Trại Cau thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã, thị trấn: Hợp Tiến, Trại Cau của huyện Đồng Hỷ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Trại Cau mới có diện tích 82,85 km<sup>2</sup> (đạt 82,85% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.327 người (đạt 346,54% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Trại Cau mới giáp xã Nam Hoà, xã Tràng Xá, xã Tân Khánh, xã Tân Thành, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở thị trấn Trại Cau hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Thị trấn Trại Cau và xã Hợp Tiến là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đồng Hỷ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 ĐVHC được định hướng phát triển xây dựng đô thị, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch (phát triển cụm mỏ sắt Trại Cau, mỏ vàng Bò Cu, phát triển khu du lịch sinh thái Đền Đá Thiên với quy mô khoảng 55,6 ha; phát triển các khu dân cư tại trung tâm thị trấn Trại Cau). Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến quốc lộ

17, đường tỉnh 269B, 269C và các tuyến đường huyện, liên xã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Trại Cau đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của thị trấn Trại Cau hiện nay do có vị trí gần Quốc lộ 17, thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **31. Thành lập xã Nam Hoà thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Nam Hoà, Cây Thị của huyện Đồng Hỷ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Nam Hoà mới có diện tích 65,02 km<sup>2</sup> (đạt 65,02% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.237 người (đạt 324,74% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Nam Hoà mới giáp xã Tràng Xá, xã Văn Hán, xã Trại Cau, xã Tân Khánh và phường Linh Sơn, phường Gia Sàng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Nam Hoà hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Nam Hoà và xã Cây Thị là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đồng Hỷ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được quy hoạch phát triển xây dựng đô thị, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm

chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường Quốc lộ 17 và đường huyện tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Nam Hoà đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa do tên gọi Nam Hoà được sử dụng từ năm 1975 cho đến nay. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Nam Hoà hiện nay do nằm trên tuyến đường Quốc lộ 17 đi qua, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **32. Thành lập xã Văn Hán thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Văn Hán, Khe Mo của huyện Đông Hỷ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Văn Hán mới có diện tích 96,26 km<sup>2</sup> (đạt 96,26% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.935 người (đạt 398,7% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Văn Hán mới giáp phường Linh Sơn, xã Đông Hỷ, xã Quang Sơn, xã La Hiên, xã Võ Nhai, xã Tràng Xá, xã Nam Hoà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Văn Hán hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Văn Hán và xã Khe Mo là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đông Hỷ có vị trí địa lý liên kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng tập trung phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, đặc biệt thế mạnh trồng chè và trồng rừng. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi thông qua tuyến đường tỉnh 269D và các tuyến đường huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Văn Hán đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Văn Hán hiện nay do có vị trí trung tâm, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **33. Thành lập xã Văn Lãng thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Hòa Bình, Văn Lãng của huyện Đồng Hỷ**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Văn Lãng mới có diện tích 75,27 km<sup>2</sup> (đạt 75,27% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.503 người (đạt 190,06% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Văn Lãng mới giáp xã Phú Lương, xã Vô Tranh, xã Đồng Hỷ, xã Quang Sơn, xã Thần Sa và tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Văn Lãng hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Hòa Bình và xã Văn Lãng là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Đồng Hỷ có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được quy hoạch phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, khai thác khoáng sản và du lịch, trong đó đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái tại khu vực Bản Tèn và khai thác khoáng sản như mỏ Antimon, mỏ sắt. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện

để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã qua tuyến đường huyện, liên xã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Văn Lãng đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa do xã Văn Lãng (trước đây có tên là Văn Lãng), thuộc tổng Văn Lãng, huyện Đông Hỷ, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên. Năm 1901, xã Văn Lãng được cắt về châu Võ Nhai. Đến ngày 01/7/1985, Văn Lãng lại trở về với huyện Đông Hỷ và giữ nguyên tên gọi cho đến nay. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Văn Lãng hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm, gần tỉnh lộ 272, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **E. Thành phố Sông Công (từ 10 xã, phường còn 03 phường)**

#### **34. Thành lập phường Sông Công thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 phường: Thắng Lợi, Phố Cò, Cải Đan của thành phố Sông Công**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Sông Công mới có diện tích 13,98 km<sup>2</sup> (đạt 254,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.039 người (đạt 100,19% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Sông Công mới giáp phường Phố Yên, phường Bách Quang, phường Bá Xuyên, phường Phúc Thuận.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở Thành ủy Sông Công hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Phường Thắng Lợi, phường Phố Cò, phường Cải Đan là 03 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Sông Công có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 phường tập trung nhiều công trình công cộng như khu văn hóa, thể thao, quảng trường, trung tâm hội nghị thành phố Sông Công hiện nay, là khu vực tập

trung phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, dịch vụ y tế. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua quốc lộ 3, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, quốc lộ 37, các tuyến đường đô thị, tuyến đường nội khu công nghiệp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Sông Công đảm bảo giữ được tên của thành phố Sông Công hiện nay; là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Năm 1985, thị xã Sông Công được thành lập; đến năm 2015 trở thành thành phố Sông Công. Trải qua gần 40 năm xây dựng và phát triển với những thành tích đạt được, thành phố Sông Công được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại II. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở làm việc: Dự kiến đặt tại trụ sở của Thành ủy Sông Công hiện nay nằm ở vị trí thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền, cơ sở vật chất đồng bộ, bảo đảm phục vụ được ngay hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới sau sáp nhập.

### **35. Thành lập phường Bá Xuyên thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 phường, xã: Bá Xuyên, Mỏ Chè, Châu Sơn của thành phố Sông Công**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC phường Bá Xuyên mới có diện tích 21,13 km<sup>2</sup> (đạt 384,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.065 người (đạt 95,55% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Bá Xuyên mới giáp phường Sông Công, phường Bách Quang, xã Tân Cương, phường Phúc Thuận.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Bá Xuyên hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Bá Xuyên, phường Mỏ Chè, phường Châu Sơn là 03 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Sông Công có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 phường, xã hiện có cụm công nghiệp thu hút các ngành gia công cơ khí; sản xuất và lắp đặt máy móc, thiết bị, ô tô, hàng điện tử, thiết bị điện, thuốc, dược phẩm, hóa chất, thiết bị và dụng cụ y tế, vật liệu xây dựng và các ngành hỗ trợ khác. Là trung tâm phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch, cụm công nghiệp Bá Xuyên, khu công nghiệp Sông Công II, phát triển nông nghiệp... Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua tuyến đường tỉnh 262, đường nội thị thành phố Sông Công kết nối với các xã, phường lân cận, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi phường Bá Xuyên đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Tháng 1/1946 địa bàn xã Bá Xuyên thuộc tổng An Lạc (sau đổi thành xã Bách Quang); ngày 08/8/1953 xã Thành Công được thành lập (gồm thôn Phi Đơn và thôn Bá Châu, thôn Bá Châu gồm 02 xóm Bá Xuyên và Lương Châu)); ngày 7/4/1967 đổi tên thành xã Bá Xuyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở làm việc: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Bá Xuyên hiện nay thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền; trụ sở quân sự và công an xã mới được đầu tư xây dựng cạnh UBND xã Bá Xuyên, đáp ứng yêu cầu sử dụng.

**36. Thành lập phường Bách Quang thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 phường, xã: Bách Quang, Lương Sơn, Tân Quang của thành phố Sông Công**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC phường Bách Quang mới có diện tích 35,02 km<sup>2</sup> (đạt 636,73% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 26.668 người (đạt 126,99% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phường Bách Quang mới giáp phường Sông Công, phường Phổ Yên, xã Diềm Thụy, xã Tân Khánh, phường Gia Sàng, phường Tích Lương, xã Tân Cương, xã Bá Xuyên.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở phường Bách Quang hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Phường Bách Quang, phường Lương Sơn, xã Tân Quang là 03 ĐVHC cấp xã thuộc thành phố Sông Công có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 phường, xã được định hướng tập trung phát triển công nghiệp, dịch vụ, thương mại, hạ tầng, nhà ở đô thị. Là khu vực tập trung các khu công nghiệp: Sông Công I, Sông Công II. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua quốc lộ 37, tuyến quốc lộ 3, cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, các tuyến đường đô thị, liên xã, tuyến đường nối khu công nghiệp Sông Công với KCN Diềm Thụy tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Bách Quang đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của phường Bách Quang hiện nay do có vị trí thuận lợi cho Nhân dân khi thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **G. Huyện Phú Lương (từ 14 xã, thị trấn còn 04 xã)**

#### **37. Thành lập xã Phú Lương thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã, thị trấn: Giang Tiên, Đu, Yên Lạc, Động Đạt của huyện Phú Lương**

##### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Phú Lương mới có diện tích 112,39 km<sup>2</sup> (đạt 112,39% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 43.914 người (đạt 878,28% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Phú Lương mới giáp xã Văn Lăng, xã Vô Tranh, xã An Khánh, xã Phú Lạc, xã Đức Lương, xã Hợp Thành, xã Yên Trạch, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Sử dụng một phần trụ sở UBND huyện Phú Lương hiện nay.

##### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Yên Lạc, xã Động Đạt và thị trấn Đu, thị trấn Giang Tiên là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Lương có vị trí địa lý liên kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã, thị trấn được định hướng tập trung phát triển thương mại, kinh doanh, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và thương nghiệp chạy dọc các tuyến quốc lộ trên địa bàn, phát triển cụm công nghiệp nhỏ, vận tải hàng hóa, xây dựng, kinh tế nông nghiệp công nghệ cao; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch về nguồn. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến quốc lộ 3, đường tỉnh lộ 263, các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường liên xã thuận lợi cho việc đi lại, giao thương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Lương đảm bảo giữ được tên của huyện Phú Lương hiện nay; tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Từ cuối những năm 10 thế kỷ XX, Phú Lương là một trong 03 huyện thuộc tỉnh Thái Nguyên;

đến ngày 19/7/1945, UBND cách mạng lâm thời huyện Phú Lương được thành lập. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại một phần trụ sở của UBND huyện Phú Lương hiện nay do nằm ở khu vực trung tâm của ĐVHC mới, cạnh Quốc lộ 3, thuận lợi cho việc quản lý nhà nước, giao dịch công việc của người dân trên địa bàn. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **38. Thành lập xã Vô Tranh thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã: Tứ Tranh, Cổ Lũng, Vô Tranh, Phú Đô của huyện Phú Lương**

#### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Vô Tranh mới có diện tích 83,53 km<sup>2</sup> (đạt 83,53% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 38.253 người (đạt 765,06% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Vô Tranh mới giáp xã Đồng Hỷ, xã Văn Lãng, xã Phú Lương, xã An Khánh, phường Quan Triều.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tứ Tranh hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Tứ Tranh, xã Cổ Lũng, xã Vô Tranh và xã Phú Đô là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Lương có vị trí địa lý liên kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã được định hướng tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, chế biến chè, nông - lâm sản, dịch vụ, kinh tế nông thôn và du lịch sinh thái. Trên địa bàn có một số doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực như vật liệu xây dựng, cơ khí, chế biến gỗ và chè chất lượng cao. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến quốc lộ

3, quốc lộ 37 và các tuyến đường huyện, đường xã thuận lợi cho việc đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Vô Tranh đảm bảo nguyên tắc tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Vô Tranh có lịch sử hình thành từ năm 1836 triều Nguyễn, Vô Tranh thuộc Tổng Sơn Cẩm của huyện Phú Lương, sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến nay, tên gọi là xã Vô Tranh (trở thành một trong 15 xã, thị trấn của huyện Phú Lương). Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tứ Tranh hiện nay do có vị trí trung tâm, gần đường Quốc lộ 3 mới, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **39. Thành lập xã Yên Trạch thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Yên Ninh, Yên Đỗ, Yên Trạch của huyện Phú Lương**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Yên Trạch mới có diện tích 112,68 km<sup>2</sup> (đạt 112,68% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.543 người (đạt 470,86% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Yên Trạch mới giáp xã Phượng Tiên, xã Trung Hội, xã Hợp Thành, xã Phú Lương, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Yên Đỗ hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã Yên Ninh, xã Yên Đỗ, xã Yên Trạch của huyện Phú Lương là 03 ĐVHC cấp xã có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 ĐVHC được định hướng tập trung phát triển nông - lâm nghiệp, chăn nuôi gia súc theo hướng bền vững và dịch vụ du lịch. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của

chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi thông qua các tuyến quốc lộ 3C, đường Hồ Chí Minh và các tuyến đường huyện, đường xã thuận lợi cho việc đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Yên Trạch đảm bảo nguyên tắc tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Yên Đỗ hiện nay do có vị trí gần đường giao thông, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch công việc với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây trụ sở mới bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **40. Thành lập xã Hợp Thành thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Hợp Thành, Ôn Lương, Phú Lý của huyện Phú Lương**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Hợp Thành mới có diện tích 41,2 km<sup>2</sup> (đạt 41,2% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 10.828 người (đạt 216,56% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Hợp Thành mới giáp xã Yên Trạch, xã Phú Lương, xã Trung Hội, xã Đức Lương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Phú Lý hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã Hợp Thành, xã Ôn Lương, xã Phú Lý là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Phú Lương có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng tập trung phát triển nông, lâm nghiệp chất lượng cao, khai thác khoáng sản, mở rộng giao thương, dịch vụ và đô thị hóa. Kinh tế khu vực này chủ yếu là sản xuất nông nghiệp trồng và chế biến chè, chế biến nông – lâm sản, buôn bán nhỏ. Xã Phú Lý có mỏ khoáng sản Titan đang được khai thác, có giá trị cao. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết,

tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường liên huyện và các tuyến đường tỉnh 263, tuyến đường huyện, liên xã thuận lợi cho việc đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Đặt tên là xã Hợp Thành đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã Hợp Thành được thành lập từ năm 1954, trên cơ sở chia xã Tam Hợp thành 03 xã Hợp Thành, Tân Thành (nay là xã Ôn Lương) và Phú Lý, nơi tổ chức Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ Nhất (năm 1952). Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Phú Lý do có vị trí thuận lợi cho giao dịch công việc của người dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây dựng, mở rộng trụ sở bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **H. Huyện Định Hóa (từ 22 xã, thị trấn còn 08 xã)**

**41. Thành lập xã Định Hoá thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã, thị trấn: Chợ Chu, Phúc Chu, Bảo Linh, Đồng Thịnh của huyện Định Hoá**

### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Định Hóa mới có diện tích 67,3km<sup>2</sup> (đạt 67,3% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.333 người (đạt 446,66% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Định Hóa mới giáp xã Kim Phụng, xã Phụng Tiến, xã Trung Hội, xã Bình Yên, tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: sử dụng một phần trụ sở của UBND huyện Định Hóa hiện nay.

### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Thị trấn Chợ Chu, xã Phúc Chu, xã Bảo Linh và xã Đồng Thịnh là 04 ĐVHC cấp xã của huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã, thị trấn là vùng được quy hoạch hình thành các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa lớn, phát triển các trung tâm thương mại, dịch vụ làm đầu mối

phục vụ các ngành du lịch, công nghiệp, lâm nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, thu hút đầu tư vào dự án quy hoạch liên hoàn di tích Nhà tù Chợ Chu và Chùa Hang, hồ Bảo Linh để phát triển du lịch lịch sử, sinh thái. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 3C kết nối tỉnh Thái Nguyên với các tỉnh Tuyên Quang, Bắc Kạn, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Định Hóa đảm bảo giữ được tên của huyện Định Hóa hiện nay, là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Chính quyền cách mạng huyện Định Hóa được thành lập từ ngày 18/4/1945 tại xã An Lạc (nay là xã Kim Phượng), trải qua 80 năm xây dựng và phát triển với những thành tích đạt được, huyện Định Hóa đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2023. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến sử dụng một phần trụ sở của UBND huyện Định Hóa hiện nay thuộc địa bàn thị trấn Chợ Chu do nằm ở vị trí thuận lợi cho Nhân dân thực hiện các giao dịch với chính quyền, cơ sở vật chất đồng bộ bảo đảm phục vụ hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **42. Thành lập xã Bình Yên thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 04 xã: Bình Yên, Trung Lương, Định Biên, Thanh Định của huyện Định Hoá**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Bình Yên mới có diện tích tự nhiên 48,36km<sup>2</sup> (đạt 48,36% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.106 người (đạt 322,12% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Bình Yên mới giáp xã Định Hóa, xã Trung Hội, xã Bình Thành, xã Phú Đình, tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Bình Yên hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Lý do sắp xếp: Xã Bình Yên, xã Trung Lương, xã Định Biên và xã Thanh Định là 04 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 04 xã nằm trong vùng tập trung phát triển du lịch lịch sử sinh thái; phát triển rừng sản xuất, các dự án chăn nuôi tập trung, nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, thân thiện môi trường, quy mô lớn. Trên địa bàn các xã có nhiều điểm di tích lịch sử quan trọng; khu vực được định hướng đến năm 2045 sẽ có 01 đô thị mới Bình Yên. Trong đó, cả 04 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 04 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi, trên địa bàn có tuyến đường tỉnh 264, 264B và đường huyện, liên xã đi qua, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm về nguồn, tham quan du lịch.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Bình Yên đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Từ năm 1949, các xã Bình Yên, Thanh Định, Diềm Mặc sáp nhập thành xã Thanh Định. Đến năm 1954, xã Thanh Định được chia thành 03 xã, trong đó có xã Bình Yên, xã Thanh Định. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Bình Yên do có vị trí nằm ở nút giao của các tuyến đường tỉnh và đường huyện, thuận lợi cho việc đi lại và thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

**43. Thành lập xã Trung Hội thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Trung Hội, Phú Tiến, Bộc Nhiêu của huyện Định Hoá**

## a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Trung Hội mới có diện tích 54,21km<sup>2</sup> (đạt 54,21% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.863 người (đạt 277,26% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Trung Hội mới giáp xã Phương Tiến, xã Định Hóa, xã Yên Trạch, xã Hợp Thành, xã Đức Lương, xã Bình Thành, xã Bình Yên.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Trung Hội hiện nay.

## b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Trung Hội, xã Phú Tiến và xã Bộc Nhiêu là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã có diện tích rừng khá lớn, là vùng tập trung phát triển du lịch, lâm nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao. Trong đó, xã Trung Hội hiện tại là khu vực trung tâm, các khu vực còn lại sẽ quy hoạch thành cụm vệ tinh để phát triển thương mại, du lịch, trồng cây lâm nghiệp, trong đó chủ lực là cây quế và phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua tuyến quốc lộ 3C, các tuyến đường tỉnh 264 và các tuyến đường huyện, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Trung Hội đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Từ năm 1822, xã Định Man thuộc tổng Định Biên Trung, châu Tuyên Hóa là tên cổ xưa của xã Trung Hội. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Trung Hội do có vị trí gần đường tỉnh lộ, thuận lợi cho việc đi lại và thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **44. Thành lập xã Phượng Tiến thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở sáp nhập 03 xã: Tân Dương, Phượng Tiến, Tân Thịnh của huyện Định Hóa**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Phượng Tiến mới có diện tích tự nhiên 102,7km<sup>2</sup> (đạt 102,7% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.312 người (đạt 266,24% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phượng Tiến mới giáp xã Định Hóa, xã Lam Vỹ, xã Kim Phượng, xã Trung Hội, xã Yên Trạch, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tân Dương hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Tân Dương, xã Phượng Tiến, xã Tân Thịnh là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã nằm trong cụm phát triển thương mại, du lịch, lâm nghiệp, sản xuất rau và hoa tập trung; là vùng phát triển rừng sản xuất gắn với khai thác và chế biến lâm sản. Trên địa bàn xã có Cụm công nghiệp Tân Dương, tạo điều kiện giải quyết việc làm cho nhiều người lao động trong và ngoài xã. Cả hai xã nằm trong vùng quy hoạch, Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất... Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thuận lợi qua đường Hồ Chí Minh và các tuyến đường huyện ĐH99, ĐH90B thuận tiện cho đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phượng Tiến đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã Phượng Tiến được thành lập từ

năm 1945; đến năm 1954 được chia thành 02 xã là Phượng Tiến và Tân Dương. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tân Dương hiện nay do có vị trí gần đường Hồ Chí Minh, thuận lợi cho việc đi lại và thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **45. Thành lập xã Phú Đình thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Phú Đình, Diềm Mặc của huyện Định Hóa**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Phú Đình mới có diện tích 47,89km<sup>2</sup> (đạt 47,89% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.746 người (đạt 234,92% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Phú Đình mới giáp xã Bình Yên, xã Bình Thành, xã Đức Lương, tỉnh Tuyên Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Phú Đình hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã Phú Đình và xã Diềm Mặc là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 ĐVHC được định hướng tập trung phát triển du lịch lịch sử - sinh thái, lâm nghiệp và xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Trong đó chọn xã Phú Đình hiện tại là khu vực trung tâm của xã, các khu vực còn lại sẽ quy hoạch thành các cụm vệ tinh để phát triển du lịch lịch sử - sinh thái, trồng cây lâm nghiệp với cây trồng chủ lực là cây chè và phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Quy hoạch định hướng đến năm 2045 sẽ có 01 đô thị mới Phú Đình. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,

người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường tỉnh 264B và các tuyến đường huyện thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Phú Đình đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Phú Đình là trung tâm ATK trong thời kỳ kháng chiến, tên địa danh Phú Đình gắn với nhiều di tích lịch sử là nơi ở, làm việc và hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Chính phủ trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954); khu vực tập trung nhiều di tích lịch sử cấp quốc gia trọng điểm của khu vực ATK Định Hóa; bên cạnh đó, trên địa bàn còn có một số địa điểm có cảnh quan đẹp nằm trong quần thể du lịch Thái Nguyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Phú Đình hiện nay do có vị trí thuận lợi cho thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Sau sáp nhập có kế hoạch, lộ trình bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo hoặc xây mới trụ sở làm việc, từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **46. Thành lập xã Bình Thành thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở sáp nhập 02 xã: Bình Thành, Sơn Phú của huyện Định Hóa**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Bình Thành mới có diện tích tự nhiên 43,3km<sup>2</sup> (đạt 43,3% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.525 người (đạt 230,5% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Bình Thành mới giáp xã Phú Đình, xã Bình Yên, xã Trung Hội, xã Đức Lương.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Bình Thành hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Bình Thành và xã Sơn Phú là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã là vùng tập trung phát triển du lịch lịch sử - sinh thái, lâm nghiệp và xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, các dự án chăn nuôi tập trung. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng

không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tuyến đường tỉnh 264 và các tuyến đường huyện ĐH 91, ĐH 94B đi qua thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Bình Thành đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã Bình Thành được thành lập từ năm 1946; năm 1949 để thuận lợi cho việc điều hành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ thủ đô ATK kháng chiến, xã Phú Đình gồm Rục Rã và Sơn Đầu (thuộc Sơn Phú ngày nay) sáp nhập vào xã Bình Thành. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Bình Thành do có vị trí nằm ở vị trí thuận lợi cho việc đi lại và thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **47. Thành lập xã Kim Phụng thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở sáp nhập 02 xã: Kim Phụng, Quy Kỳ của huyện Định Hóa**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Kim Phụng mới có diện tích tự nhiên 78,61 km<sup>2</sup> (đạt 78,61% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.104 người (đạt 222,08% so với tiêu chuẩn)

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Kim Phụng mới giáp xã Lam Vỹ, xã Phụng Tiến, xã Định Hóa, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Kim Sơn<sup>7</sup> (cũ) thuộc địa bàn xã Kim Phụng hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC**

- Lý do sắp xếp: Xã Kim Phụng và xã Quy Kỳ là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng

<sup>7</sup> Năm 2019 xã Kim Sơn nhập với xã Kim Phụng thành xã Kim Phụng hiện nay, trụ sở xã Kim Sơn cũ hiện đang được địa phương quản lý, sử dụng, có vị trí thuận lợi cho Nhân dân 02 xã đi lại, giao dịch hành chính.

phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản; phát triển các dự án, sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch lịch sử, sinh thái gắn với xây dựng, bảo vệ và phát huy, khai thác giá trị di tích lịch sử cách mạng, các làng nghề truyền thống, làng văn hóa dân tộc bản địa có tính đặc thù cao. Trên địa bàn xã hiện có Cụm công nghiệp Kim Sơn tạo điều kiện giải quyết việc làm cho nhiều lao động trong và ngoài xã. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối 02 xã thông qua tuyến quốc lộ 3C và các tuyến đường tỉnh, đường huyện kết nối các xã phía Bắc của huyện và trung tâm tỉnh Thái Nguyên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Kim Phượng đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã Kim Phượng là địa danh ghi dấu ngày thành lập Chính quyền cách mạng huyện Định Hóa (18/4/1945). Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Kim Sơn (cũ) thuộc địa bàn xã Kim Phượng hiện nay, do có vị trí nằm thuận lợi cho việc đi lại và thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

#### **48. Thành lập xã Lam Vỹ thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Lam Vỹ, Linh Thông của huyện Định Hoá**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Lam Vỹ mới có diện tích 71,42km<sup>2</sup> (đạt 71,42% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.073 người (đạt 161,46% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Lam Vỹ mới giáp xã Kim Phượng, xã Phượng Tiến, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Lam Vỹ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Lam Vỹ và xã Linh Thông là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Định Hóa có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 ĐVHC được định hướng tập trung phát triển vùng du lịch, nông, lâm nghiệp và thủy sản, trọng điểm là kinh tế rừng và cây quế là cây trồng chủ lực. Phát triển rừng sản xuất, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đầu nguồn. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua các tuyến đường huyện, đường xã thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Lam Vỹ đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Từ năm 1946, các xã Lam Vỹ, Phượng Vỹ Thượng, Văn La được sáp nhập và đặt tên là xã Phượng Tú. Năm 1954, xã Phượng Tú tách ra thành 02 xã là xã Tân Hòa (Lam Vỹ ngày nay) và xã Tân Thịnh. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Lam Vỹ hiện nay do có vị trí thuận lợi cho Nhân dân thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

## **IX. Huyện Võ Nhai (từ 15 xã, thị trấn còn 07 xã)**

**49. Thành lập xã Võ Nhai thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã, thị trấn: Đình Cả, Phú Thượng, Lâu Thượng của huyện Võ Nhai**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Võ Nhai mới có diện tích 99,78 km<sup>2</sup> (đạt 99,78% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.509 người (đạt 350,18% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Võ Nhai mới giáp xã Nghinh Tường, xã La Hiên, xã Tràng Xá, xã Dân Tiến, xã Văn Hán, tỉnh Lạng Sơn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Sử dụng một phân trụ sở của UBND huyện Võ Nhai hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Thị trấn Đình Cả, xã Phú Thượng và xã Lâu Thượng là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã, thị trấn được định hướng tập trung phát triển dịch vụ, thương mại, giáo dục, y tế, tạo thành mô hình xã trung tâm của các xã trong khu vực để phát huy cơ sở hạ tầng, điều kiện phát triển kinh tế của khu vực trung tâm huyện Võ Nhai hiện nay; ngoài ra khu vực còn tập trung phát triển cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến quốc lộ 1B, đường tỉnh 265 và các tuyến đường huyện kết nối các xã lân cận thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Võ Nhai đảm bảo giữ được tên của huyện Võ Nhai hiện nay, là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Huyện Võ Nhai được thành lập từ ngày 21/3/1945, là Chính quyền cách mạng cấp huyện được thành lập đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến sử dụng một phần trụ sở UBND huyện Võ Nhai hiện nay do có vị trí trung tâm, thuận lợi cho các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy hành chính mới.

### **50. Thành lập xã Dân Tiến thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 03 xã: Dân Tiến, Bình Long, Phương Giao của huyện Võ Nhai**

#### a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Dân Tiến mới có diện tích 144,28 km<sup>2</sup> (đạt 144,28% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.390 người (đạt 387,8% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Dân Tiến mới giáp xã Võ Nhai, xã Tràng Xá, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Dân Tiến hiện nay.

#### b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Dân Tiến, xã Bình Long, xã Phương Giao là 03 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 03 xã được định hướng phát triển kinh tế trồng rừng, cây ăn quả, thương mại, du lịch sinh thái, chăn nuôi. Trong đó, cả 03 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 03 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường tỉnh 265 và các tuyến đường huyện, đường liên xã, thuận lợi cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Dân Tiến đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Dân Tiến hiện nay do nằm tại trung tâm xã mới, trên trục tỉnh lộ 265, thuận lợi cho Nhân dân thực hiện các giao dịch với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để đầu tư xây mới trụ sở đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **51. Thành lập xã Nghinh Tường thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Nghinh Tường, Vũ Chân của huyện Võ Nhai**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Nghinh Tường mới có diện tích 160,73 km<sup>2</sup> (đạt 160,73% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.554 người (đạt 131,08% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Nghinh Tường mới giáp xã Sảng Mộc, xã Thần Sa, xã La Hiên, xã Võ Nhai, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Nghinh Tường hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã Nghinh Tường và xã Vũ Chân là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng tập trung phát triển du lịch cộng đồng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phát triển trồng rừng, cây dược liệu và chăn nuôi đại gia súc. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội do chưa đủ tiêu chuẩn về dân số. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua tỉnh lộ 271 và các tuyến đường huyện, liên xã, bảo đảm cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Nghinh Tường đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Nghinh Tường hiện nay do có vị trí ở khu vực trung tâm, có đường giao thông thuận lợi cho thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Sau sáp nhập có kế hoạch, lộ trình bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo hoặc xây mới trụ sở làm việc, từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

**52. Thành lập xã Thần Sa thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Thần Sa, Thượng Nung của huyện Võ Nhai**

a) Kết quả sau sắp xếp

- ĐVHC xã Thần Sa mới có diện tích 146,08 km<sup>2</sup> (đạt 146,08% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.010 người (đạt 120,2% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Thần Sa mới giáp xã Sáng Mộc, xã Nghinh Tường, xã La Hiên, xã Quang Sơn, xã Văn Lăng, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Thần Sa hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Lý do sắp xếp: Xã Thần Sa và xã Thượng Nung là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã được định hướng tập trung phát triển kinh tế rừng, du lịch sinh thái và phát triển khai khoáng (vàng). Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội do chưa đạt tiêu chuẩn về dân số. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ thông qua các tuyến đường huyện, liên xã kết nối với các xã lân cận cơ bản đáp ứng được nhu cầu đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Thần Sa đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Thần Sa hiện nay do có đường giao thông thuận lợi cho thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Sau sáp nhập có kế hoạch, lộ trình bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo hoặc xây mới trụ sở làm việc, từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **53. Thành lập xã La Hiên thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: La Hiên, Cúc Đường của huyện Võ Nhai**

#### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã La Hiên mới có diện tích 71,55 km<sup>2</sup> (đạt 71,55% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.269 người (đạt 245,38% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã La Hiên mới giáp xã Nghinh Tường, xã Thần Sa, xã Quang Sơn, xã Võ Nhai, xã Văn Hán.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã La Hiên hiện nay.

#### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã La Hiên và xã Cúc Đường là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã thuận lợi cho phát triển thương mại, kinh tế rừng, du lịch sinh thái; khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển cụm công nghiệp Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua quốc lộ 1B, tỉnh lộ 271 và các tuyến đường liên xã, bảo đảm cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi La Hiên đảm bảo nguyên tắc đặt tên ĐVHC có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Xã La Hiên hiện nay có di tích lịch sử Nơi thành lập Chính quyền cách mạng huyện Võ Nhai - Chính quyền cách mạng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (từ ngày 21/3/1945); La Hiên gắn liền với thương

hiệu Na La Hiên đã được cấp có thẩm quyền công nhận Nhãn hiệu tập thể. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đồng ý cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã La Hiên hiện nay nằm cạnh đường Quốc lộ 1B, thuận lợi cho thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy hành chính mới.

#### **54. Thành lập xã Tràng Xá thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nhập 02 xã: Tràng Xá, Liên Minh của huyện Võ Nhai**

##### **a) Kết quả sau sắp xếp**

- ĐVHC xã Tràng Xá mới có diện tích 119,18 km<sup>2</sup> (đạt 119,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 14.609 người (đạt 292,18% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Xã Tràng Xá mới giáp xã Võ Nhai, xã Dân Tiến, xã Trại Cau, xã Nam Hòa, xã Văn Hán, tỉnh Bắc Giang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: tại trụ sở xã Tràng Xá hiện nay.

##### **b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:**

- Lý do sắp xếp: Xã Tràng Xá và xã Liên Minh là 02 ĐVHC cấp xã thuộc huyện Võ Nhai có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa và dân tộc. Khu vực 02 xã, thị trấn được định hướng tập trung phát triển cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm, du lịch sinh thái. Trong đó, cả 02 ĐVHC đều thuộc diện thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc sắp xếp, sáp nhập 02 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về sắp xếp ĐVHC; là cần thiết, tạo điều kiện để mở rộng không gian phát triển; góp phần tăng quy mô ĐVHC, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; là điều kiện để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất. Ngoài ra, hạ tầng giao thông kết nối các xã thông qua đường tỉnh lộ 275, 269C và các tuyến đường huyện, liên xã, bảo đảm cho Nhân dân đi lại, giao dịch hành chính và quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

- Lý do đặt tên: Tên gọi Tràng Xá là tên gọi có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Khu di tích lịch sử Rừng Khuôn Mánh, xã Tràng Xá là nơi thành lập Trung đội Cứu quốc quân II, là một trong những tiên thân của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Việc đặt tên ĐVHC, UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện theo đúng quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và được đông đảo cử tri trên địa bàn đồng tình ủng hộ.

- Lý do đặt trụ sở: Dự kiến đặt tại trụ sở của xã Tràng Xá hiện nay do nằm ở vị trí trung tâm, cạnh đường tỉnh 265, thuận lợi cho thực hiện các giao dịch của Nhân dân với chính quyền. Diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm xây dựng trụ sở mới đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới.

### **55. Thành lập xã Sáng Mộc thuộc tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở nguyên trạng xã Sáng Mộc của huyện Võ Nhai**

- ĐVHC xã Sáng Mộc có diện tích 96,79 km<sup>2</sup> (đạt 96,79% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 3.286 người (đạt 65,72% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Sáng Mộc giáp xã Nghinh Tường, xã Thân Sa, tỉnh Bắc Kạn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Tại xã Sáng Mộc hiện nay (diện tích đất có khả năng mở rộng để bảo đảm nâng cấp, cải tạo trụ sở đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy chính trị, hành chính mới).

- Lý do thành lập xã Sáng Mộc trên cơ sở nguyên trạng: Sáng Mộc là xã vùng cao có diện tích lớn với 96,79 km<sup>2</sup> (đạt 96,79% so với tiêu chuẩn). Không thực hiện sắp xếp do có vị trí tương đối biệt lập, khó tổ chức kết nối giao thông do địa hình cao, dốc, bị chia cắt bởi nhiều dãy núi, giao thông nội xã và liên xã không thuận lợi, nhiều tuyến đường chưa được bê tông hóa. Mặt khác, Sáng Mộc là xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nên việc giữ xã Sáng Mộc giúp tập trung nguồn lực để hỗ trợ địa phương phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường sự hỗ trợ người dân phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn. Đây là nơi sinh sống của đông đồng bào dân tộc Mông, với đời sống văn hóa và tín ngưỡng, có bản sắc riêng biệt. Việc giữ nguyên ĐVHC giúp bảo tồn trọn vẹn không gian văn hóa - xã hội đặc thù của đồng bào vùng cao, phù hợp với thực tiễn và nguyện vọng của người dân.

## II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN

- Trước khi sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên có 172 ĐVHC cấp xã (gồm 121 xã, 41 phường và 10 thị trấn).

- Sau khi sắp xếp, tỉnh Thái Nguyên còn 55 ĐVHC cấp xã (gồm 13 phường và 42 xã); giảm 117 ĐVHC cấp xã (gồm: giảm 79 xã, 28 phường và 10 thị trấn).

- Tỷ lệ giảm đạt 68,02% số ĐVHC cấp xã.

## III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

### 1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

#### 1.1. Đối với tổ chức Đảng

a) Về tổ chức: Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng đề án, trình cấp có thẩm quyền quyết định hợp nhất, thành lập Đảng bộ mới trên cơ sở sắp xếp ĐVHC cấp xã; đồng thời, bố trí, kiện toàn Ban Chấp hành và một số chức danh trong Đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy; số lượng ủy viên, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy của ĐVHC cấp cơ sở hình thành sau sắp xếp thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

#### 1.2. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và hội đặc thù

Hợp nhất và kiện toàn tổ chức bộ máy các tổ chức của các đơn vị cấp xã thuộc diện sắp xếp theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Số lượng cán bộ sẽ sắp xếp phù hợp với Điều lệ của các tổ chức, quy định của Trung ương và tình hình thực tế ở từng địa phương cấp xã.

#### 1.3. Đối với tổ chức chính quyền địa phương

##### 1.3.1. Cơ cấu tổ chức

a) Chính quyền địa phương cấp xã gồm có HĐND và UBND

b) HĐND cấp xã thành lập 02 Ban gồm:

(1) Ban Pháp chế.

(2) Ban Kinh tế - Xã hội.

c) Về tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã:

**\* Đối với trường hợp sắp xếp từ 02 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới, UBND cấp xã tổ chức tối đa 04 phòng chuyên môn và tương đương phù hợp với đặc điểm đô thị, nông thôn cụ thể như sau:**

***(1) Văn phòng HĐND và UBND***

- Tham mưu, giúp HĐND, UBND cấp xã về: Chương trình, kế hoạch công tác của HĐND, Thường trực HĐND, UBND và cơ quan chuyên môn thuộc UBND; tham mưu hoạt động của Thường trực HĐND; công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND; cung cấp thông tin, bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động của HĐND, UBND và các cơ quan nhà nước ở cấp xã; thực hiện công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

- Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở xã, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác; công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

***(2) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)***

- Phòng Kinh tế (đối với xã): Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trong các lĩnh vực về: phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, ngành nghề nông thôn, phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ; quản lý chợ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa; khoa học và công nghệ; sáng kiến; khuyến công; an toàn thực phẩm (trừ sản xuất, chế biến); hợp tác xã, tổ hợp tác và phát triển nông thôn; xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản; môi trường; quản lý đất đai; tài nguyên rừng; khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu; phòng chống thiên tai; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; giao thông; xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị (bao

gồm: cấp nước, thoát nước đô thị, chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị); quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị; nhà ở; công sở; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; công tác giảm nghèo; tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường; xây dựng, giao thông; phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trong các lĩnh vực về: Phát triển kinh tế, kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách; quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; quy hoạch, phát triển đô thị, quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị, chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch; công tác giảm nghèo; đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường; xây dựng, giao thông; phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

### **(3) Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới ĐVHC; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới; công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (giáo dục tiểu học và trung học cơ sở); giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

- Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; quảng cáo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; khoa học và công nghệ; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số.

- Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy).

#### **(4) Trung tâm phục vụ Hành chính công**

Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và cung ứng các dịch vụ công trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước ở Trung ương tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn để tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

\* **Đối với ĐVHC cấp xã giữ nguyên trạng (không sắp xếp):** Tùy điều kiện, đặc điểm của từng ĐVHC cấp xã có thể không tổ chức phòng chuyên môn. Dự kiến bố trí tăng thêm 01 Phó Chủ tịch UBND cấp xã để trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, đồng thời tăng biên chế so với số lượng biên chế cán bộ, công chức cấp xã hiện nay để thực hiện các nhiệm vụ mới chuyển giao từ cấp huyện<sup>8</sup>.

#### **1.4. Tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập ở cơ sở**

- Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện hiện nay để chuyển giao, thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã sau sắp xếp thực hiện theo Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và các quy định, hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực sự nghiệp.

- Phương án bố trí, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Đối với lĩnh vực giáo dục: Giữ nguyên các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập và chuyển giao cho chính quyền địa phương cấp xã quản lý. Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý và tổ chức lại để thực hiện cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

+ Đối với lĩnh vực y tế: Duy trì các Trạm Y tế xã, phường hiện có để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Căn cứ vào diện tích, quy mô dân số của đơn vị hành chính cấp xã mới có thể tổ chức lại thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để thực hiện nhiệm vụ về phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn. Đối với các trung tâm y tế, bệnh viện đa khoa thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Y tế quản lý để sắp xếp, tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

<sup>8</sup> Thực hiện theo mục 2.1 trang 4, Công văn số 003/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC và tổ chức CQĐP 02 cấp; về tổ chức bộ máy, CBCCVC khi thực hiện sắp xếp.

+ Sắp xếp, tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn (cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, nông nghiệp, môi trường...).

+ Sắp xếp lại, tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên (Ban quản lý dự án) thuộc UBND cấp xã để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực xây dựng, phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng,... trên địa bàn. Trường hợp cần thiết, UBND tỉnh có thể thành lập đơn vị sự nghiệp thuộc Ban quản lý dự án của UBND tỉnh để cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

+ Việc tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn ĐVHC cấp xã sau sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **1.5. Đối với bộ máy của Công an và Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã**

Sắp xếp tổ chức lại bộ máy của Công an, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và tình hình thực tế ở từng địa phương, đảm bảo theo đúng quy định.

## **2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC**

### **2.1. Hiện trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách**

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của 09 ĐVHC cấp huyện (bao gồm khối Đảng, đoàn thể và khối chính quyền) và 172 ĐVHC cấp xã là **22.708 người**. Trong đó:

+ Cán bộ, công chức cấp huyện: 1.077 người (*gồm 227 cán bộ, 850 công chức*).

+ Cán bộ, công chức cấp xã: 3.357 người (*gồm 1.795 cán bộ, 1.562 công chức*).

+ Viên chức: 18.274 người (gồm viên chức ngành giáo dục cấp huyện 17.075 người; viên chức ngành y tế tại trạm y tế cấp xã 1.199 người)

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là: 1.670 người.

### **2.2. Phương án sắp xếp, bố trí các chức danh lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp**

Việc bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã

hình thành sau sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới theo Kết luận số 121-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện và cán bộ, công chức của cấp xã hiện có trước sắp xếp để bố trí cho các ĐVHC cấp xã mới (sau sắp xếp). Thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 05 năm cơ bản theo đúng quy định của Chính phủ. Đối với các cơ quan ngành dọc cấp trên thì thực hiện theo hướng dẫn của ngành và quy định của cấp có thẩm quyền.

Theo phương án sắp xếp và giải pháp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị nêu trên, khi không tổ chức cấp huyện, sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh thì có 4.434 cán bộ, công chức thuộc 09 ĐVHC cấp huyện và 172 ĐVHC cấp xã thuộc phạm vi sắp xếp. Trong đó, cấp huyện là 1.077 người (gồm 227 cán bộ, 850 công chức); cấp xã là 3.357 người (gồm 1.795 cán bộ, 1.562 công chức). Trước mắt, tạm dừng việc bầu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức (trừ viên chức giáo dục) cho đến khi giảm đủ số lượng theo quy định (*thời gian 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực thi hành*), trừ trường hợp khuyết người đứng đầu cơ quan, tổ chức mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của pháp luật thì được kiện toàn chức danh đó theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, bố trí đúng số lượng cán bộ, công chức như sau:

a) Đối với cán bộ, công chức

Số cán bộ, công chức tại 55 ĐVHC cấp cơ sở hình thành sau sắp xếp ĐVHC bình quân là 64 người/ĐVHC (*trong đó khối Đảng, đoàn thể là 32 người, khối chính quyền là 32 người*), tương ứng với tổng số cán bộ, công chức là: **3.520 người**; Số cán bộ, công chức dôi dư: **914 người**.

b) Đối với viên chức cấp huyện:

- Viên chức thuộc khối Đảng cấp huyện: 28 người, thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương.

- Viên chức sự nghiệp giáo dục và viên chức ngành y tế tại trạm y tế cấp xã: 18.274 người (gồm viên chức ngành giáo dục cấp huyện 17.075 người; viên chức ngành y tế tại trạm y tế cấp xã 1.199 người) giữ nguyên theo hiện trạng, chuyển giao cho chính quyền cấp xã quản lý.

- Viên chức sự nghiệp khuyến nông, văn hóa, sự nghiệp khác: 753 người, thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương.

c) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với 1.383 người; giải quyết chế độ, chính sách đối với 02 người; thực hiện sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại xóm, tổ dân phố đối với 285 người.

### **2.2.1. Phương án sắp xếp**

a) Đối với số lượng cán bộ dôi dư (bao gồm: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND và trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội): căn cứ theo các tiêu chuẩn quy định về công tác cán bộ, thực hiện lựa chọn những người đảm bảo đủ tiêu chuẩn để thực hiện quy trình kiện toàn các chức vụ lãnh đạo theo quy định.

b) Điều chuyển cán bộ, công chức đến công tác tại các đơn vị khác còn khuyết chức vụ, chức danh hoặc còn thiếu công chức trong các tổ chức của hệ thống chính trị ở cấp tỉnh và cấp cơ sở.

c) Bố trí chỉ tiêu biên chế viên chức hưởng lương ngân sách trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, thực hiện đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa bàn.

d) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người thuộc diện tinh giản biên chế theo quy định.

### **2.2.2. Phương án và lộ trình sắp xếp, bố trí cụ thể đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư**

a) Đối với cán bộ, công chức: Tổng số biên chế dôi dư cần giải quyết là 914 người, lộ trình giải quyết như sau:

- Đối với số cán bộ, công chức đã đăng ký nghỉ hưu, nghỉ tinh giản biên chế là 603 người:

+ Năm 2025, giải quyết 529 biên chế, gồm: Nghỉ hưu hưởng chế độ là 420 người; tinh giản biên chế hoặc thôi việc là 19 người; phương án khác (luân chuyển, điều động, tiếp nhận thành công chức cấp tỉnh hoặc thôi việc lý do khác) là 82 người.

+ Năm 2026, giải quyết 47 biên chế, gồm: Nghỉ hưu hưởng chế độ là 43 người; tinh giản biên chế hoặc thôi việc là 04 người; phương án khác (luân chuyển, điều động, tiếp nhận thành công chức cấp tỉnh hoặc thôi việc lý do khác): Không.

+ Năm 2027, giải quyết 03 biên chế, gồm: Nghỉ hưu hưởng chế độ là 03 người; tinh giản biên chế hoặc thôi việc: Không; phương án khác (luân chuyển, điều động, tiếp nhận thành công chức cấp tỉnh hoặc thôi việc lý do khác): Không.

+ Năm 2028, giải quyết 04 biên chế, gồm: Nghỉ hưu hưởng chế độ là 04 người; tinh giản biên chế hoặc thôi việc: Không; phương án khác (luân chuyển, điều động, tiếp nhận thành công chức cấp tỉnh hoặc thôi việc lý do khác): Không.

+ Năm 2029, giải quyết 20 biên chế, gồm: Nghỉ hưu hưởng chế độ là 20 người; tinh giản biên chế hoặc thôi việc: Không; phương án khác (luân chuyển, điều động, tiếp nhận thành công chức cấp tỉnh hoặc thôi việc lý do khác): Không.

- Số còn lại 311 người sẽ thực hiện: (1) Điều chuyển đến công tác tại các đơn vị khác còn khuyết chức vụ, chức danh hoặc còn thiếu công chức trong các tổ chức của hệ thống chính trị ở cấp tỉnh và cấp xã; (2) Vận động cán bộ, công chức lớn tuổi, chưa đạt chuẩn tự nguyện xin nghỉ để hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; (3) Giải quyết chế độ nghỉ hưu (nếu đảm bảo điều kiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và Luật Bảo hiểm xã hội), giải quyết chế độ nghỉ không đủ tuổi tái cử, nghỉ tinh giản biên chế, thôi việc theo nguyện vọng theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

b) Đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập: Trên cơ sở phương án sắp xếp, cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực tại cấp xã mới theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để bố trí chỉ tiêu biên chế viên chức hưởng lương ngân sách trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, thực hiện đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa bàn.

c) Đối với người hoạt động không chuyên trách: Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; thực hiện bố trí tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố nếu có nguyện vọng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không bố trí công tác theo quy định.

### **3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp ĐVHC**

- Các chế độ, chính sách về tuyển dụng, sử dụng, quản lý và các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã, Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025, thực hiện theo quy định của Chính phủ, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã thì được áp dụng theo Nghị định số 177/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ; Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ; Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ; Nghị quyết 05/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố dôi dư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Giữ nguyên chế độ, chính sách, tiền lương và phụ cấp chức vụ (nếu có) hiện hưởng của cán bộ, công chức, viên chức chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp ĐVHC mà vẫn là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị trong thời gian 06 tháng kể từ khi có văn bản bố trí công tác. Sau thời hạn này, thực hiện chế độ, chính sách và phụ cấp chức vụ theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp cán bộ, công chức ở cấp huyện và cấp xã không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện để được bố trí công việc ở cấp xã mới hoặc thuộc đối tượng tinh giản qua rà soát, sàng lọc gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ thì được giải quyết chính sách, chế độ theo quy định hiện hành của Chính phủ và của tỉnh.

## IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

### 1. Phương án sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công đôi dư

Thực hiện việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025 và quy định của Chính phủ, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, cụ thể như sau:

1.1 Kịp thời cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng công sở, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức phù hợp với nhu cầu thực tế và theo quy định của pháp luật; bảo đảm khai thác hiệu quả tài sản công hiện có.

1.2. Việc xử lý các cơ sở nhà, đất đôi dư được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà và đất.

### 2. Phương án và lộ trình cụ thể sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công đôi dư

- Qua rà soát, tổng số trụ sở của 09 ĐVHC cấp huyện và 172 ĐVHC cấp xã trước khi thực hiện sắp xếp là **1.398** trụ sở.
- Số trụ sở sẽ tiếp tục sử dụng: **1.146** trụ sở.
- Số trụ sở không tiếp tục sử dụng: **104** trụ sở.
- Phương án khác: **148** trụ sở.

Đối với trụ sở không tiếp tục sử dụng nêu trên, UBND tỉnh Thái Nguyên rà soát, thống kê, xây dựng phương án tiếp tục bố trí, sử dụng; thực hiện điều chuyển cho cơ quan, đơn vị khác sử dụng theo hướng: (1) Ưu tiên bố trí cho giáo dục, y tế, an ninh, quốc phòng, Trung tâm phục vụ hành chính công của ĐVHC cấp xã mới, không gian công cộng phục vụ hoạt động của cộng đồng; (2) Chuyển giao cho tổ chức có chức năng kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác theo quy định tại Nghị định 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý khai thác; hoặc giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý khai thác theo quy định của pháp luật đất đai để thực hiện giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, bảo đảm trong vòng 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của

tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh Thái Nguyên cam kết hoàn thành việc sắp xếp, xử lý trụ sở theo đúng quy định.

- Lộ trình xử lý trụ sở:

+ Năm 2025: Không.

+ Năm 2026: 72 trụ sở.

+ Năm 2027: 72 trụ sở.

+ Năm 2028: 108 trụ sở.

+ Năm 2029: Không.

*(Có các Phụ lục kèm theo)*

## **V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

**1. Thực hiện chế độ, chính sách theo các Chương trình mục tiêu quốc gia do Quốc hội phê duyệt và công nhận ĐVHC cấp xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, thôn, tổ dân phố đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đối với ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp**

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh Thái Nguyên giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện chế độ, chính sách theo các Chương trình mục tiêu quốc gia do Quốc hội phê duyệt và tổ chức rà soát, xác định ĐVHC cấp xã sau sắp xếp thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

**2. Công nhận ĐVHC cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, UBND tỉnh Thái Nguyên giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương tổ chức rà soát công nhận ĐVHC cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

### **3. Công nhận ĐVHC cấp xã là xã An toàn khu và công nhận ĐVHC cấp xã được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân**

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, UBND tỉnh Thái Nguyên giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương tổ chức lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận các ĐVHC cấp xã sau sắp xếp là xã An toàn khu hoặc được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

## **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ**

### **1. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định tại Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC; Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và đặc biệt là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Thái Nguyên.

- Phân công Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành được phân công và địa bàn theo dõi, chủ động phối hợp với các ngành, các cấp, các địa phương có liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện, bảo đảm yêu cầu và mục tiêu đã đề ra.

### **2. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh**

- Chỉ đạo HĐND cấp huyện, cấp xã tổ chức kỳ họp HĐND xem xét, cho ý kiến về việc thành lập ĐVHC cấp xã năm 2025 thuộc địa bàn cấp huyện, cấp xã đảm bảo tiến độ, thời gian theo kế hoạch của Trung ương và của tỉnh.

- Tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về việc thành lập ĐVHC cấp xã năm 2025 thuộc tỉnh Thái Nguyên theo quy định.

- Xem xét, quyết định số lượng cán bộ, công chức đối với chính quyền địa phương từng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp theo quy định của Chính phủ và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Hướng dẫn ĐVHC cấp xã mới thực hiện các quy định về tổ chức chính quyền địa phương khi nhập các ĐVHC cấp xã, thành lập các Ban của HĐND cấp xã và bầu các chức danh của HĐND, UBND cấp xã theo quy định.

### **3. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự trong các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức - chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

### **4. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

Phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC trên địa bàn tỉnh.

### **5. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các ĐVHC của tỉnh Thái Nguyên và tổ chức giám sát quá trình triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đôn đốc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ dôi dư của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

### **6. Sở Nội vụ, cơ quan chủ trì xây dựng Đề án**

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự trong các cơ quan Đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức - chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp; tham mưu bố trí, sắp xếp công chức cấp xã, giải quyết đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dôi dư tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

- Hướng dẫn thực hiện công tác văn thư, lưu trữ khi sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Hướng dẫn việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là xã An toàn khu, đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân, Anh hùng Lao động.

- Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội khác tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Đầu mối tiếp nhận, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định.

### **7. Sở Tư pháp**

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã làm tốt công tác bàn giao hồ sơ tư pháp, đồng thời làm tốt công tác quản lý hộ tịch theo đúng quy định; phối hợp với cơ quan chức năng hướng dẫn việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho tổ chức và công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực tư pháp của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

- Hướng dẫn xử lý các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực hộ tịch, đăng ký các biện pháp đảm bảo khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp.

### **8. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh**

Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; chủ trì sắp xếp lại bộ máy cho phù hợp, chỉ đạo phối hợp quản lý tài sản, trụ sở làm việc tại các ĐVHC cấp xã đảm bảo theo đúng quy định.

### **9. Sở Tài chính**

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền nguồn kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách, quy định về phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc sắp xếp, xử lý tài sản là trụ sở dôi dư sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã và có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC các cấp phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các địa phương việc điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định của pháp luật khác về quy hoạch.

- Hướng dẫn thay đổi thông tin trong Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của tổ chức, cá nhân khi thực hiện sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

### **10. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan về việc cung cấp bản đồ về hiện trạng và phương án sắp xếp.

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý, bàn giao hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn các địa phương rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn các địa phương lập hồ sơ công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Hướng dẫn việc rà soát, thực hiện dự án, tiểu dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

### **11. Sở Xây dựng**

- Rà soát, tham mưu phương án kết nối giao thông, thực hiện sắp xếp đảm bảo việc đi lại của Nhân dân tại các ĐVHC cấp xã mới thuận lợi, dễ dàng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, bố trí tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã tỉnh Thái Nguyên theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các địa phương việc điều chỉnh các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định khác về quy hoạch.

- Hướng dẫn các địa phương rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch đối với các ĐVHC sau sắp xếp theo đúng các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị sau khi hoàn thành sắp xếp.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc lập, thực hiện quy hoạch và các nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch đảm bảo đúng lộ trình, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các địa phương trong việc bàn giao hồ sơ, tuyến đường giao thông trên địa bàn; việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông đối với ĐVHC cấp xã mới đảm bảo kết nối thuận lợi.

**12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Tham mưu công tác tuyên truyền trước, trong và sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

### **13. Sở Khoa học và Công nghệ**

Ban hành hướng dẫn về chính quyền điện tử, chính quyền số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; chủ trì hướng dẫn các đơn vị thực hiện cập nhật, điều chỉnh chữ ký số trong thực hiện sắp xếp ĐVHC tại các địa phương sau sắp xếp.

**14. Sở Dân tộc và Tôn giáo:** Hướng dẫn các địa phương việc rà soát, điều chỉnh thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn và thực hiện theo thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp thuộc khu vực miền núi, vùng cao; ĐVHC cấp xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I; xóm đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**15. Sở Y tế:** Chủ trì, hướng dẫn các địa phương về sắp xếp, tổ chức cơ sở y tế tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại theo quy định; bàn giao, quản lý tài sản, trụ sở làm việc tại các trạm y tế tại các ĐVHC cấp xã đảm bảo theo đúng quy định.

### **16. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Hướng dẫn bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

- Rà soát cơ sở vật chất trường học, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh kế hoạch bố trí, sử dụng trụ sở của UBND cấp huyện, cấp xã dôi dư phục vụ hiệu quả cho công tác giáo dục, đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học ở các địa phương.

## **17. Văn phòng UBND tỉnh**

Chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tăng cường kiểm tra, hướng dẫn người dân việc giải quyết thủ tục hành chính chuyển đổi các loại giấy tờ và không thu các loại phí, lệ phí theo thẩm quyền quy định tại các ĐVHC cấp xã; thực hiện tuyên truyền, quán triệt đến đảng viên, cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ theo quy định.

## **18. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí**

Tổ chức tuyên truyền Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thái Nguyên và các văn bản khác có liên quan để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trong quá trình thực hiện sắp xếp ĐVHC.

## **19. Các sở, ngành liên quan**

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức và thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp cơ sở nghiên cứu, bố trí sắp xếp các đối tượng thuộc ngành của mình đang bố trí đảm nhiệm lĩnh vực ngành cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương sau khi sắp xếp.

d) Các Sở, ngành nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển, phân bổ ngân sách chi thường xuyên, căn cứ theo số lượng, loại hình ĐVHC sang căn cứ theo quy mô dân số, diện tích tự nhiên.

đ) Đối với các cơ quan có chức năng giám sát, kiểm tra cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

## **20. UBND cấp huyện**

a) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Thái Nguyên trong phạm vi địa phương mình quản lý để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân về Đề án.

b) Tổ chức thực hiện công tác lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Thái Nguyên đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước; tổng hợp ý kiến cử tri; trình HĐND cùng cấp xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương.

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, UBND cấp huyện xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của mình (gồm cả huyện và xã) đảm bảo điều kiện làm việc và phù hợp với tiêu chuẩn, định mức hiện hành gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

## **21. UBND cấp cơ sở**

UBND cấp cơ sở chủ động phối hợp với Sở Nội vụ tiến hành các bước rà soát, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trong quá trình triển khai thực hiện cần lưu ý các nội dung cơ bản sau:

a) Báo cáo Đảng ủy về nội dung của việc sắp xếp ĐVHC, đặc biệt là công tác cán bộ sau sắp xếp nhằm thống nhất trong chỉ đạo thực hiện.

b) Thực hiện sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách theo quy định của Trung ương và của Tỉnh.

c) Chú trọng công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức khi tiến hành sắp xếp nhân sự, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức tại những đơn vị sắp xếp bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận vị trí công việc tại ĐVHC mới.

d) Chủ động chuẩn bị xây dựng phương án nhân sự chủ chốt của chính quyền địa phương các cấp trong Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2025 - 2030; bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các nhiệm kỳ tiếp theo phù hợp với lộ trình, kế hoạch sắp xếp ĐVHC cấp xã.

đ) Quan tâm công tác đào tạo lại, giúp đỡ, hỗ trợ thích hợp và giải quyết thỏa đáng chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã.

e) Chủ động, thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện các nội dung liên quan đến sắp xếp ĐVHC về Sở Nội vụ để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh.

g) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục tạo sự thống nhất cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân ở địa phương về chủ trương sắp xếp ĐVHC.

22. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, đảm bảo tổ chức bộ máy hoạt động thông suốt, phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm duy trì liên tục, không để xảy ra gián đoạn, chông chéo, bỏ sót hoặc chậm muộn trong quá trình cung cấp dịch vụ hành chính công, nhất là các lĩnh vực thiết yếu như: đăng ký hộ tịch, quản lý cư trú, cấp giấy tờ cá nhân, chăm sóc y tế, giáo dục, an sinh xã hội. Rà soát, điều chỉnh cơ sở dữ liệu, quy trình nghiệp vụ và bố trí nhân lực phù hợp, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân, doanh nghiệp không bị ảnh hưởng sau sắp xếp.

## **VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

- Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2025 - 2030 của tỉnh Thái Nguyên nhằm thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025; Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 10/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 239-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã nhằm tổ chức hợp lý ĐVHC, phù hợp với thực tiễn, xu thế phát triển và quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; bảo đảm bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tinh giản biên chế; mở rộng không gian phát triển, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Thái Nguyên đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

### **2. Kiến nghị, đề xuất: Không.**

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025, UBND tỉnh Thái Nguyên kính trình Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Dũng**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>TỈNH THÁI NGUYÊN</b>	<b>3.521,96</b>	<b>44,02</b>	<b>1.434.171</b>	<b>159,35</b>	x			x
<b>I</b>	<b>Thành phố Thái Nguyên</b>	<b>222,12</b>		<b>358.478</b>					
<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>145,18</b>		<b>92.606</b>					
1	1.1 Xã Cao Ngạn	8,59	17,19	7.861	157,22	x			x
2	1.2 Xã Đồng Liên	8,49	28,29	5.300	66,25				x
3	1.3 Xã Huống Thượng	8,16	27,20	7.209	90,11				x
4	1.4 Xã Linh Sơn	15,49	30,98	10.931	218,62	x			x
5	1.5 Xã Phúc Hà	6,34	12,67	4.148	82,96	x			x
6	1.6 Xã Phúc Triu	20,68	41,36	6.759	135,18	x			x
7	1.7 Xã Phúc Xuân	18,50	61,67	6.219	77,74				x
8	1.8 Xã Quyết Thắng	11,57	38,57	12.730	159,13				x
9	1.9 Xã Sơn Cẩm	16,62	33,24	15.761	315,22	x			x
10	1.10 Xã Tân Cương	14,59	48,63	6.475	80,94				x
11	1.11 Xã Thịnh Đức	16,15	32,30	9.213	184,26	x			x
<b>2</b>	<b>Các phường</b>	<b>76,94</b>		<b>265.872</b>					
12	2.1 Phường Cam Giá	8,98	163,22	11.268	160,97				x
13	2.2 Phường Chùa Hang	3,03	55,14	13.000	185,71				x
14	2.3 Phường Đồng Bầm	4,01	72,97	7.732	220,91	x			x
15	2.4 Phường Đồng Quang	1,49	27,13	11.986	171,23				x
16	2.5 Phường Gia Sàng	4,18	75,96	15.106	215,80				x
17	2.6 Phường Hoàng Văn Thụ	1,58	28,70	18.834	269,06				x
18	2.7 Phường Hương Sơn	3,97	72,15	12.888	184,11				x
19	2.8 Phường Phan Đình Phùng	2,66	48,37	25.689	366,99				x
20	2.9 Phường Phú Xá	4,27	77,72	12.200	174,29				x

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
21	2.10	Phường Quan Triều	2,78	50,60	10.353	295,80	x		x
22	2.11	Phường Quang Trung	1,98	36,02	19.132	273,31			x
23	2.12	Phường Quang Vinh	3,12	56,72	8.642	246,91	x		x
24	2.13	Phường Tân Lập	4,40	79,98	10.859	155,13			x
25	2.14	Phường Tân Long	2,20	40,01	7.536	107,66			x
26	2.15	Phường Tân Thành	2,35	42,75	5.517	78,81			x
27	2.16	Phường Tân Thịnh	3,06	55,59	14.839	211,99			x
28	2.17	Phường Thịnh Đán	6,52	118,58	13.055	186,50			x
29	2.18	Phường Tích Lương	9,25	168,23	10.399	148,56			x
30	2.19	Phường Trung Thành	3,20	58,12	16.086	229,80			x
31	2.20	Phường Trung Vương	1,00	18,20	7.818	111,69			x
32	2.21	Phường Túc Duyên	2,90	52,66	12.933	184,76			x
	<b>II</b>	<b>Huyện Đại Từ</b>	<b>569,03</b>		<b>201.769</b>		<b>x</b>		
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>501,33</b>		<b>175.252</b>				
126	1.1	Xã An Khánh	14,62	29,23	6.792	135,84	x		x
127	1.2	Xã Bản Ngoại	12,49	24,97	9.045	180,90	x		x
128	1.3	Xã Bình Thuận	8,77	29,23	7.440	93,00			x
129	1.4	Xã Cát Nê	26,19	52,38	4.714	94,28	x		x
130	1.5	Xã Cù Vân	15,82	52,72	7.642	95,53			x
131	1.6	Xã Đức Lương	14,35	28,69	3.269	65,38	x		x
132	1.7	Xã Hà Thượng	14,65	29,30	5.670	113,40	x		x
133	1.8	Xã Hoàng Nông	27,54	55,07	5.957	119,14	x		x
134	1.9	Xã Khôi Kỳ	13,41	26,83	7.581	151,62	x		x
135	1.10	Xã Vạn Phú	26,67	88,90	13.226	165,33			x
136	1.11	Xã La Bằng	22,36	44,72	4.495	89,90	x		x
137	1.12	Xã Lục Ba	13,37	26,74	4.967	99,34	x		x
138	1.13	Xã Minh Tiên	22,90	45,79	4.945	98,90	x		x
139	1.14	Xã Mỹ Yên	33,87	67,74	7.033	140,66	x		x
140	1.15	Xã Phú Cường	22,61	45,22	7.638	152,76	x		x
141	1.16	Xã Phú Lạc	20,66	41,32	7.565	151,30	x		x

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
142	1.17	Xã Phú Thịnh	10,27	20,53	4.650	93,00	x		x
143	1.18	Xã Phú Xuyên	25,91	51,83	9.673	193,46	x		x
144	1.19	Xã Phục Linh	14,40	28,80	7.310	146,20	x		x
145	1.20	Xã Phúc Lương	23,65	47,31	4.967	99,34	x		x
146	1.21	Xã Tân Linh	23,01	46,02	6.230	124,60	x		x
147	1.22	Xã Tân Thái	19,68	39,35	4.442	88,84	x		x
148	1.23	Xã Tiên Hội	10,94	21,88	7.785	155,70	x		x
149	1.24	Xã Văn Yên	24,53	81,78	8.836	110,45			x
150	1.25	Xã Yên Lãng	38,67	77,35	13.380	267,60	x		x
	<b>2</b>	<b>Thị trấn</b>	<b>67,70</b>		<b>26.517</b>				<b>0</b>
151	2.1	Thị trấn Hùng Sơn	14,52	103,70	18.135	226,69			x
152	2.2	Thị trấn Quân Chu	53,19	379,90	8.382	104,78			x
	<b>III</b>	<b>Thành phố Phổ Yên</b>	<b>258,42</b>	<b>172,28</b>	<b>208.844</b>				
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>147,83</b>		<b>57.124</b>				
43	1.1	Xã Minh Đức	18,56	37,12	9.171	183,42	x		x
44	1.2	Xã Phúc Tân	34,09	68,19	3.665	73,30	x		x
45	1.3	Xã Phúc Thuận	51,73	103,46	16.007	320,14	x		x
46	1.4	Xã Thành Công	32,66	65,31	18.331	366,62	x		x
47	1.5	Xã Vạn Phái	10,79	35,97	9.950	124,38			x
	<b>2</b>	<b>Các phường</b>	<b>110,59</b>		<b>151.720</b>				
48	2.1	Phường Ba Hàng	4,34	78,85	12.508	178,69			x
49	2.2	Phường Bắc Sơn	3,87	70,41	3.873	55,33	x		x
50	2.3	Phường Bãi Bông	3,51	63,73	6.759	96,56			x
51	2.4	Phường Đồng Tiến	7,73	140,46	12.117	173,10			x
52	2.5	Phường Đắc Sơn	14,37	261,22	9.887	141,24			x
53	2.6	Phường Đông Cao	6,47	117,72	22.313	318,76			x
54	2.7	Phường Hồng Tiến	18,48	335,94	17.778	253,97			x
55	2.8	Phường Nam Tiến	8,31	151,10	9.703	138,61			x
56	2.9	Phường Tân Hương	9,33	169,55	10.558	150,83			x

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
57	2.10	Phường Tân Phú	4,79	87,05	6.712	95,89			X
58	2.11	Phường Thuận Thành	5,48	99,71	6.922	98,89			X
59	2.12	Phường Tiên Phong	14,83	269,59	19.036	271,94			X
60	2.13	Phường Trung Thành	9,10	165,43	13.554	193,63			X
<b>IV</b>	<b>Huyện Phú Bình</b>	<b>241,39</b>		<b>178.393</b>					
<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>231,07</b>		<b>167.277</b>					
153	1.1	Xã Bàn Đạt	17,44	34,88	7.549	150,98	X		X
154	1.2	Xã Bảo Lý	14,04	46,79	7.978	99,73			X
155	1.3	Xã Đào Xá	9,62	32,05	6.657	83,21			X
156	1.4	Xã Diêm Thụy	12,72	42,41	10.604	132,55			X
157	1.5	Xã Dương Thành	7,57	25,23	8.710	108,88			X
158	1.6	Xã Hà Châu	5,32	17,74	7.793	97,41			X
159	1.7	Xã Kha Sơn	10,20	34,01	10.663	133,29			X
160	1.8	Xã Lương Phú	4,61	15,37	5.681	71,01			X
161	1.9	Xã Nga My	12,63	42,09	12.726	159,08			X
162	1.10	Xã Nhã Lộng	5,98	19,93	9.278	115,98			X
163	1.11	Xã Tân Đức	10,49	34,96	10.685	133,56			X
164	1.12	Xã Tân Hòa	20,55	41,09	10.100	202,00	X		X
165	1.13	Xã Tân Khánh	21,25	70,83	9.518	118,98			X
166	1.14	Xã Tân Kim	21,39	42,78	9.032	180,64	X		X
167	1.15	Xã Tân Thành	27,09	54,18	6.592	131,84	X		X
168	1.16	Xã Thanh Ninh	4,98	16,59	6.501	81,26			X
169	1.17	Xã Thượng Đình	11,61	38,69	10.839	135,49			X
170	1.18	Xã Úc Kỳ	5,86	19,54	6.996	87,45			X
171	1.19	Xã Xuân Phương	7,73	25,76	9.375	117,19			X
<b>2</b>	<b>Thị trấn</b>	<b>10,32</b>		<b>11.116</b>					
172	2.1	Thị trấn Hương Sơn	10,32	73,74	11.116	138,95			X
<b>V</b>	<b>Huyện Đồng Hỷ</b>	<b>431,73</b>		<b>104.851</b>		<b>X</b>			
<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>381,10</b>		<b>76.389</b>					
97	1.1	Xã Cây Thị	40,54	81,09	4.028	80,56	X		X

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
98	1.2	Xã Hòa Bình	12,44	24,89	3.169	63,38	x		x
99	1.3	Xã Hóa Trung	11,90	23,81	5.293	105,86	x		x
100	1.4	Xã Hợp Tiến	55,82	111,64	7.242	144,84	x		x
101	1.5	Xã Khe Mo	30,15	60,29	7.894	157,88	x		x
102	1.6	Xã Minh Lập	18,22	36,43	7.342	146,84	x		x
103	1.7	Xã Nam Hòa	24,48	48,95	12.209	244,18	x		x
104	1.8	Xã Quang Sơn	14,32	28,63	3.600	72,00	x		x
105	1.9	Xã Tân Long	44,31	88,62	7.237	144,74	x		x
106	1.10	Xã Văn Hán	66,09	132,19	12.041	240,82	x		x
107	1.11	Xã Văn Lãng	62,83	125,67	6.334	126,68	x		x
	<b>2</b>	<b>Các thị trấn</b>	<b>50,63</b>		<b>28.462</b>				
108	2.1	Thị trấn Sông Cầu	10,21	72,94	3.971	49,64	x		x
109	2.2	Thị trấn Trại Cau	27,03	193,09	10.085	126,06	x		x
110	2.3	Thị trấn Hóa Thượng	13,39	95,61	14.406	180,08	x		x
	<b>VI</b>	<b>Thành phố Sông Công</b>	<b>97,31</b>	<b>64,87</b>	<b>77.609</b>				
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>46,18</b>		<b>21.001</b>				
33	2.1	Xã Bá Xuyên	8,61	28,69	5.289	66,11			x
34	2.2	Xã Bình Sơn	27,18	54,36	9.837	196,74	x		x
35	2.3	Xã Tân Quang	10,40	34,65	5.875	73,44			x
	<b>2</b>	<b>Các phường</b>	<b>51,12</b>		<b>56.608</b>				
36	2.1	Phường Bách Quang	8,59	156,16	6.802	97,17			x
37	2.2	Phường Cải Đan	5,09	92,55	5.785	82,64			x
38	2.3	Phường Châu Sơn	10,90	198,22	6.276	89,66			x
39	2.4	Phường Lương Sơn	16,03	291,53	13.991	199,87			x
40	2.5	Phường Mỏ Chè	1,62	29,50	8.500	121,43			x
41	2.6	Phường Phố Cò	4,64	84,33	6.652	95,03			x
42	2.7	Phường Thắng Lợi	4,25	77,24	8.602	122,89			x

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>VII</b>	<b>Huyện Phú Lương</b>	<b>349,80</b>		<b>116.538</b>		<b>x</b>		
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>315,48</b>		<b>91.202</b>				
83	1.1	Xã Cổ Lũng	16,93	33,86	10.798	215,96	x		x
84	1.2	Xã Động Đạt	35,64	71,28	10.207	204,14	x		x
85	1.3	Xã Hợp Thành	8,98	17,96	3.119	62,38	x		x
86	1.4	Xã Phú Đô	22,77	45,54	6.821	136,42	x		x
87	1.5	Xã Phú Lý	15,85	31,70	3.669	73,38	x		x
88	1.6	Xã Tức Tranh	25,47	50,93	10.317	206,34	x		x
89	1.7	Xã Vô Tranh	18,36	36,72	10.317	206,34	x		x
90	1.8	Xã Yên Đổ	35,61	71,22	8.379	167,58	x		x
91	1.9	Xã Yên Lạc	42,43	84,85	8.371	167,42	x		x
92	1.10	Xã Yên Ninh	47,06	94,12	7.760	155,20	x		x
93	1.11	Xã Yên Trạch	30,01	60,02	7.404	148,08	x		x
94	1.12	Xã Ôn Lương	16,37	32,74	4.040	80,80	x		x
	<b>2</b>	<b>Các thị trấn</b>	<b>34,32</b>		<b>25.336</b>				
95	2.1	Thị trấn Đu	15,68	111,99	14.139	176,74	x		x
96	2.2	Thị trấn Giang Tiên	18,64	37,28	11.197	139,96	x		x
	<b>VIII</b>	<b>Huyện Định Hóa</b>	<b>513,77</b>		<b>108.062</b>		<b>x</b>		
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>499,78</b>		<b>96.109</b>				
61	1.1	Xã Bảo Linh	27,88	55,76	2.637	52,74	x		x
62	1.2	Xã Bình Thành	28,45	56,89	5.684	113,68	x		x
63	1.3	Xã Bình Yên	7,97	15,93	3.792	75,84	x		x
64	1.4	Xã Bộc Nhiêu	26,91	53,81	4.652	93,04	x		x
65	1.5	Xã Diềm Mặc	16,76	33,53	5.153	103,06	x		x
66	1.6	Xã Định Biên	7,61	15,22	3.087	61,74	x		x
67	1.7	Xã Đông Thịnh	12,53	25,06	5.012	100,24	x		x
68	1.8	Xã Kim Phụng	22,67	45,34	6.050	121,00	x		x

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
69	1.9	Xã Lam Vỹ	43,49	86,99	4.701	94,02	x		x
70	1.10	Xã Linh Thông	27,93	55,85	3.372	67,44	x		x
71	1.11	Xã Phú Đình	31,13	62,26	6.593	131,86	x		x
72	1.12	Xã Phú Tiến	14,61	29,21	3.622	72,44	x		x
73	1.13	Xã Phúc Chu	12,90	25,80	2.731	54,62	x		x
74	1.14	Xã Phương Tiến	20,74	41,48	4.457	89,14	x		x
75	1.15	Xã Quy Kỳ	55,94	111,88	5.054	101,08	x		x
76	1.16	Xã Sơn Phú	14,85	29,69	5.841	116,82	x		x
77	1.17	Xã Tân Dương	22,02	44,03	3.758	75,16	x		x
78	1.18	Xã Tân Thịnh	59,94	119,89	5.097	101,94	x		x
79	1.19	Xã Thanh Định	19,25	38,50	4.661	93,22	x		x
80	1.20	Xã Trung Hội	12,69	25,37	5.589	111,78	x		x
81	1.21	Xã Trung Lương	13,53	27,06	4.566	91,32	x		x
	<b>2</b>	<b>Thị trấn</b>	<b>13,99</b>		<b>11.953</b>				
82	2.1	Thị trấn Chợ Chu	13,99	99,94	11.953	149,41	x		x
	<b>IX</b>	<b>Huyện Võ Nhai</b>	<b>838,39</b>		<b>79.627</b>		<b>x</b>		
	<b>1</b>	<b>Các xã</b>	<b>827,86</b>		<b>75.456</b>				
111	1.1	Xã Bình Long	29,00	58,00	6.635	132,70	x		x
112	1.2	Xã Cúc Đường	33,58	67,16	3.193	63,86	x		x
113	1.3	Xã Dân Tiến	55,46	110,92	7.702	154,04	x		x
114	1.4	Xã La Hiên	37,97	75,95	9.076	181,52	x		x
115	1.5	Xã Lâu Thượng	33,62	67,23	7.779	155,58	x		x
116	1.6	Xã Liên Minh	73,47	146,95	5.210	104,20	x		x
117	1.7	Xã Nghinh Tường	84,59	169,17	3.296	65,92	x		x
118	1.8	Xã Phú Thượng	55,63	111,25	5.559	111,18	x		x
119	1.9	Xã Phương Giao	59,82	119,64	5.053	101,06	x		x
120	1.10	Xã Sảng Mộc	96,79	193,58	3.286	65,72	x		x

Số TT		Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)	Thuộc diện sắp xếp
			Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)				
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10
121	1.11	Xã Thân Xa	102,24	204,48	3.049	60,98	x			x
122	1.12	Xã Thượng Nung	43,84	87,68	2.961	59,22	x			x
123	1.13	Xã Tràng Xá	45,71	91,42	9.399	187,98	x			x
124	1.14	Xã Vũ Chấn	76,14	152,28	3.258	65,16	x			x
	<b>2</b>	<b>Thị trấn</b>	<b>10,53</b>		<b>4.171</b>					
125	2.1	Thị trấn Đình Cả	10,53	75,22	4.171	52,14	x			x

**Ghi chú:**

- Số liệu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 31/12/2024.

**THỐNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

Số TT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù (nếu có)
		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)			
	1	3	4	5	6	7	8	9
	<b>HUYỆN VÕ NHAİ</b>							
1	Xã Sàng Mộc	96,79	96,79	3.286	65,72			

## THÔNG KÊ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
55		TỈNH THÁI NGUYÊN	117	3503,82		1.417.454		38	0
1	P. Phan Đình Phùng	P. Phan Đình Phùng	6	14,67	266,73	111.231	529,67		
		P. Trung Vương							
		P. Túc Duyên							
		P. Đồng Quang							
		P. Quang Trung							
		P. Hoàng Văn Thụ							
P. Tân Thịnh									
2	P. Linh Sơn	P. Chùa Hang	4	39,28	714,18	46.733	311,55		
		X. Cao Ngạn							
		P. Đồng Bầm							
		X. Linh Sơn							
		X. Huống Thượng							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
3	P. Tích Lương	P. Phú Xá	4	23,47	426,73	55.061	262,20		
		P. Trung Thành							
		P. Tân Thành							
		P. Tân Lập							
		P. Tích Lương							
4	P. Gia Sàng	P. Hương Sơn	3	25,62	465,82	44.562	212,20		
		P. Gia Sàng							
		X. Đồng Liên							
		P. Cam Giá							
5	P. Quyết Thắng	P. Thịnh Đán	2	24,43	444,18	29.933	142,54		
		X. Quyết Thắng							
		X. Phúc Hà							
6	P. Quan Triều	P. Tân Long	3	24,72	449,45	42.292	281,95	x	
		X. Sơn Cẩm							
		P. Quan Triều							
		P. Quang Vinh							
7	X. Tân Cương	X. Tân Cương	2	57,92	57,92	25.525	510,50	x	
		X. Thịnh Đức							
		X. Bình Sơn							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
8	X. Đại Phúc	X. Phúc Xuân	4	107,47	107,47	39.220	784,40	x	
		X. Phúc Triu							
		TT. Hùng Sơn							
		X. Tân Thái							
		X. Phúc Tân							
9	X. Đại Từ	X. Bình Thuận	3	69,42	69,42	27.021	540,42	x	
		X. Khôi Kỳ							
		X. Mỹ Yên							
		X. Lục Ba							
10	X. Đức Lương	X. Minh Tiến	2	60,90	60,90	13.181	263,62	x	
		X. Đức Lương							
		X. Phúc Lương							
11	X. Phú Thịnh	X. Phú Thịnh	2	45,37	45,37	21.333	426,66	x	
		X. Bản Ngoại							
		X. Phú Cường							
12	X. La Bằng	X. La Bằng	2	60,84	60,84	18.237	364,74	x	
		X. Hoàng Nông							
		X. Tiên Hội							
13	X. Phú Lạc	X. Phú Lạc	2	58,07	58,07	21.105	422,10	x	
		X. Phục Linh							
		X. Tân Linh							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
14	X. An Khánh	X. An Khánh	2	45,09	45,09	20.104	402,08	x	
		X. Cù Vân							
		X. Hà Thượng							
15	X. Quân Chu	TT. Quân Chu	1	79,38	79,38	13.096	261,92	x	
		X. Cát Nê							
16	X. Vạn Phú	X. Vạn Phú	1	51,20	170,67	22.062	91,93		
		X. Văn Yên							
17	X. Phú Xuyên	X. Yên Lãng	1	64,58	64,58	23.053	461,06	x	
		X. Phú Xuyên							
18	P. Phở Yên	P. Ba Hàng	3	40,70	740,00	49.162	234,10		
		P. Hồng Tiến							
		P. Bãi Bông							
		P. Đắc Sơn							
19	P. Vạn Xuân	P. Nam Tiến	3	40,20	730,91	61.610	293,38		
		P. Đồng Tiến							
		P. Tân Hương							
		P. Tiên Phong							
20	P. Trung Thành	P. Trung Thành	3	25,84	469,82	37.075	176,55		
		P. Đông Cao							
		P. Tân Phú							
		P. Thuận Thành							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
21	X. Phúc Thuận	X. Phúc Thuận	2	74,16	1348,36	29.051	193,67	x	
		X. Minh Đức							
		P. Bắc Sơn							
22	X. Thành Công	X. Thành Công	1	43,45	144,83	28.281	117,84		
		X. Vạn Phái							
23	X. Phú Bình	TT. Hương Sơn	4	44,18	147,26	35.470	147,79		
		X. Nhã Lộ							
		X. Bảo Lý (tiếp nhận một phần 0,247 km <sup>2</sup> và 102 người từ xã Thượng Đình)							
		X. Úc Kỳ							
		X. Xuân Phương							
24	X. Tân Thành	X. Tân Thành	2	69,03	69,03	25.724	514,48	x	
		X. Minh Lập							
		X. Tân Hòa							
		X. Tân Kim							
25	X. Diềm Thụ	X. Diềm Thụ	3	42,03	140,11	41.860	174,42		
		X. Thượng Đình (điều chỉnh 0,247 km <sup>2</sup> và 102 người về xã Phú Bình)							
		X. Hà Châu							
		X. Nga My							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
26	X. Kha Sơn	X. Kha Sơn	4	37,85	126,17	42.240	176,00		
		X. Lương Phú							
		X. Tân Đức							
		X. Thanh Ninh							
		X. Dương Thành							
27	X. Tân Khánh	X. Tân Khánh	2	48,31	161,03	23.724	98,85		
		X. Bàn Đạt							
		X. Đào Xá							
28	X. Đồng Hỷ	TT. Hóa Thượng	3	35,50	35,50	23.670	473,40	x	
		TT. Sông Cầu							
		X. Hóa Trung							
29	X. Quang Sơn	X. Quang Sơn	1	58,63	58,63	10.837	216,74	x	
		X. Tân Long							
30	X. Trại Cau	TT. Trại Cau	1	82,85	82,85	17.327	346,54	x	
		X. Hợp Tiến							
31	X. Nam Hòa	X. Nam Hòa	1	65,02	65,02	16.237	324,74	x	
		X. Cây Thị							
32	X. Văn Hán	X. Văn Hán	1	96,26	96,26	19.935	398,70	x	
		X. Khe Mo							
33	X. Văn Lăng	X. Hòa Bình	1	75,27	75,27	9.503	190,06	x	
		X. Văn Lăng							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
34	P. Sông Công	P. Thắng Lợi	2	13,98	254,18	21.039	100,19		
		P. Phố Cò							
		P. Cài Đan							
35	X. Bá Xuyên	X. Bá Xuyên	2	21,13	384,18	20.065	95,55		
		P. Mỏ Chè							
		P. Châu Sơn							
36	P. Bách Quang	P. Bách Quang	2	35,02	636,73	26.668	126,99		
		P. Lương Sơn							
		X. Tân Quang							
37	X. Phú Lương	TT. Giang Tiên	3	112,39	112,39	43.914	878,28	x	
		TT. Đu							
		X. Yên Lạc							
		X. Động Đạt							
38	X. Vô Tranh	X. Túc Tranh	3	83,53	83,53	38.253	765,06	x	
		X. Cổ Lũng							
		X. Vô Tranh							
		X. Phú Đô							
39	X. Yên Trạch	X. Yên Ninh	2	112,68	112,68	23.543	470,86	x	
		X. Yên Đổ							
		X. Yên Trạch							
40	X. Hợp Thành	X. Hợp Thành	2	41,20	41,20	10.828	216,56	x	
		X. Ôn Lương							
		X. Phú Lý							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km2)	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
41	X. Định Hóa	TT. Chợ Chu	3	67,30	67,30	22.333	446,66	x	
		X. Phúc Chu							
		X. Bảo Linh							
		X. Đồng Thịnh							
42	X. Bình Yên	X. Bình Yên	3	48,36	48,36	16.106	322,12	x	
		X. Trung Lương							
		X. Định Biên							
		X. Thanh Định							
43	X. Trung Hội	X. Trung Hội	2	54,21	54,21	13.863	277,26	x	
		X. Phú Tiến							
		X. Bộc Nhiêu							
44	X. Phượng Tiến	X. Tân Dương	2	102,70	102,70	13.312	266,24	x	
		X. Phượng Tiến							
		X. Tân Thịnh							
45	X. Phú Đình	X. Phú Đình	1	47,89	47,89	11.746	234,92	x	
		X. Điem Mặc							
46	X. Bình Thành	X. Bình Thành	1	43,30	43,30	11.525	230,50	x	
		X. Sơn Phú							
47	X. Kim Phượng	X. Kim Phượng	1	78,61	78,61	11.104	222,08	x	
		X. Quy Kỳ							

TT ĐVHC mới	Tên ĐVHC cấp xã mới	Tên ĐVHC cấp xã cũ	Số ĐVHC cấp xã giảm	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, cùng cao	Yếu tố đặc thù (nếu có)
				Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)		
48	X. Lam Vỹ	X. Lam Vỹ	1	71,42	71,42	8.073	161,46	x	
		X. Linh Thông							
49	X. Võ Nhai	TT. Đình Cả	2	99,78	99,78	17.509	350,18	x	
		X. Phú Thượng							
		X. Lâu Thượng							
50	X. Dân Tiến	X. Dân Tiến	2	144,28	144,28	19.390	387,80	x	
		X. Bình Long							
		X. Phương Giao							
51	X. Nghinh Tường	X. Vũ Chấn	1	160,73	160,73	6.554	131,08	x	
		X. Nghinh Tường							
52	X. Thần Sa	X. Thần Xá	1	146,08	146,08	6.010	120,20	x	
		X. Thượng Nung							
53	X. La Hiên	X. La Hiên	1	71,55	71,55	12.269	245,38	x	
		X. Cúc Đường							
54	X. Tràng Xá	X. Tràng Xá	1	119,18	119,18	14.609	292,18	x	
		X. Liên Minh							
55	X. Sảng Mộc	X. Sảng Mộc		96,79	96,79	3.286	65,72	x	x

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

Số TT	Đơn vị hành chính cấp xã	Số lượng ĐVHC hiện nay	Số lượng ĐVHC đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp	Số lượng ĐVHC không thực hiện sắp xếp do có yếu tố đặc thù	Số lượng ĐVHC thực hiện sắp xếp	Số ĐVHC sau sắp xếp	Số lượng ĐVHC sau sắp xếp không đạt tiêu chuẩn do có yếu tố đặc thù	Số lượng ĐVHC giảm sau sắp xếp
1	Xã	121		1	120	42	1	79
2	Phường	41			41	13		28
3	Thị trấn	10			10			10
	<b>Tổng số</b>	<b>172</b>		<b>1</b>	<b>171</b>	<b>55</b>	<b>1</b>	<b>117</b>

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CBCC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ VÀ  
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỔ TRÍ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ  
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)**

TT	Tên ĐVHC	Số lượng theo định mức				Số lượng hiện có				Số lượng thực hiện sắp xếp, tinh giản theo quy định hiện hành (Theo ND 178, ND 67, ND 29 ... và các chính sách của địa phương)			
		Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
<b>A</b>	<b>CẤP XÃ</b>	<b>660</b>	<b>2.860</b>	<b>18.274</b>		<b>1.795</b>	<b>1.562</b>	<b>18.274</b>	<b>1.670</b>	<b>89</b>	<b>43</b>		<b>1.383</b>
<b>I</b>	<b>Thành phố Thái Nguyên</b>	<b>96</b>	<b>416</b>	<b>4.360</b>		<b>388</b>	<b>306</b>	<b>4.360</b>	<b>347</b>	<b>24</b>	<b>6</b>		<b>184</b>
1	P. Phan Đình Phùng	12	52	1128		80	60	1128	76	5	1		42
2	P. Linh Sơn	12	52	515		55	39	515	49	6			29
3	P. Tích Lương	12	52	630		54	48	630	49	3	3		16
4	P. Gia Sàng	12	52	455		42	35	455	33	1			18
5	P. Quyết Thắng	12	52	259		31	25	259	22	3			8
6	P. Quan Triều	12	52	506		43	33	506	42	3	1		19
7	X. Tân Cương	12	52	279		31	23	279	26	1	1		7
8	X. Đại Phúc	12	52	588		52	43	588	50	2			45
<b>II</b>	<b>Huyện Đại Từ</b>	<b>108</b>	<b>468</b>	<b>2.268</b>		<b>264</b>	<b>227</b>	<b>2.268</b>	<b>205</b>				<b>205</b>
9	X. Đại Từ	12	52	346		41	36	346	33				33
10	X. Đức Lương	12	52	182		31	23	182	26				26
11	X. Phú Thịnh	12	52	261		31	25	261	27				27
12	X. La Bằng	12	52	243		31	26	243	18				18
13	X. Phú Lạc	12	52	274		31	27	274	26				26
14	X. An Khánh	12	52	266		32	28	266	21				21
15	X. Quân Chu	12	52	190		23	20	190	16				16

TT	Tên ĐVHC	Số lượng theo định mức				Số lượng hiện có				Số lượng thực hiện sắp xếp, tinh giản theo quy định hiện hành (Theo NĐ 178, NĐ 67, NĐ 29 ... và các chính sách của địa phương)			
		Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHĐ không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHĐ không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHĐ không chuyên trách
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
16	X. Vạn Phú	12	52	266		23	22	266	19				19
17	X. Phú Xuyên	12	52	240		21	20	240	19				19
<b>III</b>	<b>Thành phố Phổ Yên</b>	<b>60</b>	<b>260</b>	<b>2268</b>		<b>181</b>	<b>178</b>	<b>2268</b>	<b>197</b>		<b>2</b>		<b>194</b>
18	P. Phổ Yên	12	52	540		43	44	540	40		1		40
19	P. Vạn Xuân	12	52	576		54	53	576	61				47
20	P. Trung Thành	12	52	431		32	30	431	36				47
21	X. Phúc Thuận	12	52	390		31	29	390	37		1		37
22	X. Thành Công	12	52	331		21	22	331	23				23
<b>IV</b>	<b>Huyện Phú Bình</b>	<b>60</b>	<b>260</b>	<b>2.171</b>		<b>210</b>	<b>149</b>	<b>2.171</b>	<b>166</b>	<b>63</b>	<b>26</b>		<b>148</b>
23	X. Phú Bình	12	52	470		42	30	470	30	15	6		28
24	X. Tân Thành	12	52	308		33	27	308	26	7	5		23
25	X. Diềm Thụy	12	52	443		43	27	443	32	15	4		28
26	X. Kha Sơn	12	52	561		52	35	561	39	11	6		34
27	X. Tân Khánh	12	52	389		40	30	389	39	15	5		35
<b>V</b>	<b>Huyện Đông Hy</b>	<b>72</b>	<b>312</b>	<b>1517</b>		<b>150</b>	<b>129</b>	<b>1517</b>	<b>134</b>				<b>134</b>
28	X. Đông Hy	12	52	426		42	36	426	34				34
29	X. Quang Sơn	12	52	197		22	17	197	16				16
30	X. Trại Cau	12	52	248		24	22	248	24				24
31	X. Nam Hòa	12	52	226		20	18	226	21				21
32	X. Văn Hán	12	52	228		21	19	228	22				22
33	X. Văn Lăng	12	52	192		21	17	192	17				17
<b>VI</b>	<b>Thành phố Sông Công</b>	<b>36</b>	<b>156</b>	<b>799</b>		<b>95</b>	<b>83</b>	<b>799</b>	<b>70</b>				
34	P. Sông Công	12	52	224		32	29	224	22				

TT	Tên ĐVHC	Số lượng theo định mức				Số lượng hiện có				Số lượng thực hiện sắp xếp, tinh giản theo quy định hiện hành (Theo ND 178, ND 67, ND 29 ... và các chính sách của địa phương)			
		Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
35	X. Bá Xuyên	12	52	323		31	26	323	18				
36	P. Bách Quang	12	52	252		32	28	252	30				
<b>VII</b>	<b>Huyện Phú Lương</b>	<b>48</b>	<b>208</b>	<b>1578</b>		<b>148</b>	<b>137</b>	<b>1578</b>	<b>149</b>				<b>149</b>
37	X. Phú Lương	12	52	669		43	45	669	46				46
38	X. Vô Tranh	12	52	451		42	40	451	44				44
39	X. Yên Trạch	12	52	307		31	28	307	32				32
40	X. Hợp Thành	12	52	151		32	24	151	27				27
<b>VIII</b>	<b>Huyện Định Hóa</b>	<b>96</b>	<b>416</b>	<b>1702</b>		<b>205</b>	<b>213</b>	<b>1702</b>	<b>224</b>				<b>224</b>
41	X. Định Hóa	12	52	394		40	45	394	42				42
42	X. Bình Yên	12	52	263		36	36	263	41				41
43	X. Trung Hội	12	52	206		29	27	206	29				29
44	X. Phượng Tiến	12	52	214		27	30	214	30				30
45	X. Phú Đình	12	52	175		19	20	175	19				19
46	X. Bình Thành	12	52	146		18	18	146	20				20
47	X. Kim Phượng	12	52	169		17	19	169	23				23
48	X. Lam Vỹ	12	52	135		19	18	135	20				20
<b>IX</b>	<b>Huyện Võ Nhai</b>	<b>84</b>	<b>364</b>	<b>1611</b>		<b>154</b>	<b>140</b>	<b>1611</b>	<b>178</b>	<b>2</b>	<b>9</b>		<b>145</b>
49	X. Võ Nhai	12	52	312		31	28	312	40		2		40
50	X. Dân Tiến	12	52	342		30	29	342	35	2			35
51	X. Nghinh Tường	12	52	166		20	17	166	24		1		24
52	X. Thần Xa	12	52	177		21	18	177	25		3		14
53	X. La Hiên	12	52	230		21	19	230	21		2		9
54	X. Tráng Xá	12	52	292		20	20	292	21		1		11

TT	Tên ĐVHC	Số lượng theo định mức				Số lượng hiện có				Số lượng thực hiện sắp xếp, tinh giản theo quy định hiện hành (Theo ND 178, ND 67, ND 29 ... và các chính sách của địa phương)			
		Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách	Cán bộ	Công chức	Viên chức	NHD không chuyên trách
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
55	X. Sáng Mộc	12	52	92		11	9	92	12				12
<b>B</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	<b>246</b>	<b>955</b>			<b>227</b>	<b>850</b>			<b>2</b>	<b>57</b>		
	Số lượng cán bộ, công chức cấp huyện bố trí về cấp xã	246	955			227	850			2	57		
<b>C</b>	<b>TỔNG SỐ CẤP HUYỆN, CẤP XÃ</b>	<b>906</b>	<b>3.815</b>	<b>18.274</b>		<b>2.022</b>	<b>2.412</b>	<b>18.274</b>	<b>1.670</b>	<b>91</b>	<b>100</b>		<b>1.383</b>

Ghi chú: Đối với viên chức khối Đảng : 28 người; viên chức sự nghiệp khuyến nông, văn hóa, sự nghiệp khác: 753 người. Thực hiện bố trí sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương

**UBND TỈNH THÁI NGUYÊN**

## PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TRỤ SỞ CÔNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

STT	Tên ĐVHC	Số lượng STC	Số lượng	Phương án sắp xếp			Lộ trình				
				Tiếp tục sử dụng	Không tiếp tục sử dụng	Phương án khác	2025	2026	2027	2028	2029
1	P. Phan Đình Phùng	49	49	42	1	6		2	2	3	-
2	P. Linh Sơn	35	35	29	1	5		2	2	2	-
3	P. Tân Lập	34	34	29	1	4		1	1	3	-
4	P. Tích Lương	29	29	26		3		1	1	1	-
5	P. Quyết Thắng	16	16	14		2		1	1	-	-
6	P. Quan Triều	27	27	23	1	3		1	1	2	-
7	X. Tân Cương	21	21	14	4	3		2	2	3	-
8	P. Đại Phúc	35	35	28	4	3		2	2	3	-
9	X. Đại Từ	21	21	17		4		1	1	2	-
10	X. Đức Lương	12	12	10		2		1	1	-	-
11	X. Phú Thịnh	17	17	15		2		1	1	-	-
12	X. La Bằng	17	17	13	1	3		1	1	2	-
13	X. Phú Lạc	19	19	15		4		1	1	2	-
14	X. An Khánh	15	15	12		3		1	1	1	-
15	X. Quân Chu	17	17	12	2	3		1	1	3	-
16	X. Vạn Phú	16	16	12	1	3		1	1	2	-
17	X. Phú Xuyên	16	16	12	1	3		1	1	2	-
18	P. Phổ Yên	31	31	26	2	3		1	1	3	-
19	P. Vạn Xuân	36	36	28	5	3		2	2	4	-
20	P. Trung Thành	34	34	28	3	3		2	2	2	-
21	P. Phúc Thuận	39	39	31	6	2		2	2	4	-
22	X. Thành Công	21	21	9	11	1		3	3	6	-

STT	Tên ĐVHC	Số lượng STC	Số lượng	Phương án sắp xếp			Lộ trình				
				Tiếp tục sử dụng	Không tiếp tục sử dụng	Phương án khác	2025	2026	2027	2028	2029
23	X. Phú Bình	33	33	23	5	5		3	3	4	-
24	X. Tân Thành	17	17	14	1	2		1	1	1	-
25	X. Diềm Thụy	34	34	25	5	4		2	2	5	-
26	X. Kha Sơn	31	31	24	2	5		2	2	3	-
27	X. Tân Khánh	28	28	21	4	3		2	2	3	-
28	Xã Đồng Hỷ	32	32	27	1	4		1	1	3	-
29	Xã Quang Sơn	28	28	22	5	1		2	2	2	-
30	Xã Trại Cau	20	20	16	3	1		1	1	2	-
31	Xã Nam Hoà	17	17	16		1		-	-	1	-
32	Xã Văn Hán	31	31	23	6	2		2	2	4	-
33	Xã Văn Lãng	23	23	22		1		-	-	1	-
34	P. Sông Công	14	14	11		3		1	1	1	-
35	P. Bá Xuyên	23	23	17	3	3		2	2	2	-
36	P. Bách Quang	20	20	16	2	2		1	1	2	-
37	X. Phú Lương	44	44	37	2	5		2	2	3	-
38	X. Vô Tranh	31	31	27	1	3		1	1	2	-
39	X. Yên Trạch	21	21	19		2		1	1	-	-
40	X. Hợp Thành	12	12	10		2		1	1	-	-
41	X. Định Hóa	40	40	34	1	5		2	2	2	-
42	X. Bình Yên	27	27	24		3		1	1	1	-
43	X. Trung hội	27	27	23		4		1	1	2	-
44	X. Phượng Tiến	31	31	27		4		1	1	2	-
45	X. Phú Đình	14	14	12		2		1	1	-	-
46	X. Bình Thành	15	15	13		2		1	1	-	-
47	X. Kim Phượng	21	21	19		2		1	1	-	-

STT	Tên ĐVHC	Số lượng STC	Số lượng	Phương án sắp xếp			Lộ trình				
				Tiếp tục sử dụng	Không tiếp tục sử dụng	Phương án khác	2025	2026	2027	2028	2029
48	X. Lam Vỹ	20	20	19		1		-	-	1	-
49	X. Võ Nhai	28	28	22	4	2		2	2	2	-
50	X. Dân Tiến	38	38	33	3	2		1	1	3	-
51	X. Nghinh Tường	26	26	23	2	1		1	1	1	-
52	X. Thần Xa	28	28	24	3	1		1	1	2	-
53	Xã La Hiên	20	20	18	1	1		1	1	-	-
54	Xã Tràng Xá	34	34	28	5	1		2	2	2	-
55	Xã Sáng Mộc	13	13	12	1			-	-	1	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1398</b>	<b>1398</b>	<b>1.146</b>	<b>104</b>	<b>148</b>		<b>72</b>	<b>72</b>	<b>108</b>	